

**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỔNG CỤC THỂ DỤC THỂ THAO
TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO**

THÔNG TIN TỔNG HỢP

BẢN TIN NỘI BỘ PHỤC VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC NGÀNH TDTT

Số 11 – Tháng 2, năm 2012

**Chuyên đề: HẠ TẦNG CƠ SỞ THỂ THAO CÁC NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI,
CHÂU Á VÀ ĐÔNG NAM Á: CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN, QUY MÔ,
PHƯƠNG THỨC TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VẬN HÀNH VÀ KHAI THÁC**

Hà Nội – Tháng 02/2012

Trung tâm Thông tin
Thể dục thể thao
36 Trần Phú – Ba Đình – Hà Nội
Tel: (043) 747 2958
Fax: (043) 747 1981
Email: banbientap@tdtt.gov.vn
Website: www.tdtt.gov.vn
Chịu trách nhiệm xuất bản và nội dung
Giám đốc – Tổng Biên tập Trang tin điện tử
TĐTTVN
ĐÀM QUỐC CHÍNH

Kỹ thuật – Trình bày
TRẦN PHƯƠNG NGỌC

Ban biên tập
LÝ ĐỨC THÙY (Trưởng ban)
VŨ VÂN ANH
ĐOÀN ANH THU

Với sự cộng tác của
VŨ VÂN ANH
TRẦN PHƯƠNG NGỌC
ĐÀM THU HÀ
NGUYỄN TUYẾT NHUNG
NGUYỄN HỒNG HẠNH
HÀ PHƯƠNG ANH
TRƯƠNG KHÁNH CHI
ĐỖ TRẦN ĐÔNG
NGUYỄN DUY MẠNH

Mục lục

Một số các khái niệm cơ bản	
Khái niệm về cơ sở hạ tầng và cơ sở hạ tầng thể thao	3
Sự cần thiết của hợp tác nhà nước và tư nhân	5
Chính sách phát triển, xu hướng đầu tư cơ sở hạ tầng TĐTT của một số quốc gia trên thế giới	
Singapore	12
Trung Quốc	14
Đài Loan	15
Ấn Độ	16
Hàn Quốc	20
Anh	23
Nga	24
Úc	30
Canada	33
Bắc Mỹ	35
Thông tin về một số công trình thể thao lớn trên thế giới: Quy mô, cách thức tổ chức quản lý và khai thác	
Khu vực Đông Nam Á	41
Khu vực Châu Á	51
Khu vực Châu Âu	66
Các SVĐ khác trên thế giới	83

Một số khái niệm cơ bản về cơ sở hạ tầng và cơ sở hạ tầng thể thao

Cơ sở hạ tầng là một bộ phận đặc thù của cơ sở vật chất kỹ thuật trong nền kinh tế quốc dân có chức năng, nhiệm vụ cơ bản là đảm bảo những điều kiện chung cần thiết cho quá trình sản xuất và tái sản xuất mở rộng được diễn ra bình thường, liên tục.

Cơ sở vật chất cũng được định nghĩa là tổng thể các cơ sở vật chất, kỹ thuật, kiến trúc đóng vai trò nền tảng cho các hoạt động kinh tế - xã hội được diễn ra một cách bình thường.

Trên thực tế, hệ thống cơ sở hạ tầng bao gồm các công trình phục vụ cho xã hội như đường xá, cầu cống, hệ thống điện, giao thông liên lạc... Toàn bộ cơ sở hạ tầng có thể được phân chia thành nhiều loại khác nhau, dựa trên các tiêu chí như:

- Căn cứ theo lĩnh vực kinh tế - xã hội: cơ sở hạ tầng phục vụ kinh tế, cơ sở hạ tầng phục vụ xã hội và cơ sở hạ tầng phục vụ an ninh – quốc phòng.
- Căn cứ theo sự phân ngành của nền kinh tế quốc dân: cơ sở hạ tầng có thể được phân chia thành: cơ sở hạ tầng trong nông nghiệp, trong công nghiệp, trong giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, xây dựng, hoạt động tài chính, ngân hàng, giáo dục, văn hóa, y tế...
- Căn cứ theo khu vực dân cư, vùng lãnh thổ thì cơ sở hạ tầng có thể được phân chia thành: đô thị, nông thôn, vùng biển, miền núi, trung du, đồng bằng, các thành phố trọng điểm, các khu công nghiệp...

Cơ sở hạ tầng thể thao bao gồm hệ thống các địa điểm luyện tập, nhà thi đấu, sân vận động, các công trình thể thao công cộng, tổ hợp thể thao mang tính quốc gia... đáp ứng nhu cầu luyện tập, sử dụng của VĐV và người dân.

Chính sách phát triển hạ tầng cơ sở trong lĩnh vực TDTT ở Việt Nam: Theo số liệu thống kê của Tổng cục Thống kê, trong giai đoạn 2006-2010, đầu tư phát triển cho ngành TDTT không ngừng tăng qua các năm. Cụ thể: 0,7 nghìn tỷ đồng (2006), 0,8 (2007), 0,9 (2008), 1,1 và 1,2 nghìn tỷ đồng (2010). Theo đó, từ năm 2006-2009, hệ thống cơ sở vật chất dành cho lĩnh vực TDTT cũng không ngừng tăng: số sân vận động có mái che trên cả nước tăng từ 197 lên 253 sân vận động; số Nhà thi đấu có mái che tăng từ 219 lên 379 nhà, số bể bơi có mái che từ 93 lên 110 bể; số sân bóng đá không có mái che tăng từ 8.539 sân lên 10.374 sân; số sân bóng chuyên không có mái che tăng từ 22.305 sân lên 25.375 sân; số bể bơi không có mái che tăng từ 432 lên 609 sân.

Tuy nhiên, trong thực tế hiện nay, chính sách đầu tư trong lĩnh vực TDTT đang gặp phải một số những thách thức đó là: nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước cho lĩnh vực TDTT tuy có tăng, nhưng chiếm tỷ trọng thấp (chưa đến 1%) trong khi đó, nhu cầu đầu tư là rất lớn. Cụ thể, trong giai đoạn từ 2010 - 2020, ngành TDTT cần có sự đầu tư đáng kể về hạ tầng cơ sở (các công trình thể thao quốc gia), phục vụ cho việc đăng cai các giải đấu khu vực như: Đại hội thể thao bãi biển Châu Á lần thứ 5, ASIAD 19, Đại hội TDTT toàn quốc và các sự kiện thể thao quốc tế khác sẽ được tổ chức tại Việt Nam... thế nhưng, đây cũng chính là giai đoạn mà ngân sách nhà nước phải gánh vác nhiều nhiệm vụ nặng nề, đặc biệt là đầu tư vào các lĩnh vực, khu vực trọng điểm để đưa nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp. Do vậy, việc điều chỉnh chi đầu tư của ngân sách nhà nước tăng cho lĩnh vực TDTT là rất khó khăn.

Việc khai thác, sử dụng các công trình thể thao sau đầu tư chưa thực sự đem lại hiệu quả cao, thậm chí gây lãng phí (tình trạng nợ đọng vốn, khai thác và sử dụng không liên tục, dẫn tới công trình bị xuống cấp...). Công tác xã hội hoá trong các hoạt động TDTT đã được khuyến khích, tạo điều kiện, tuy nhiên hiện còn gặp rất nhiều khó khăn, do đây là các lĩnh vực đầu tư khó hoàn vốn, nhu cầu vốn lớn, lợi nhuận thấp...

Sự cần thiết của hợp tác nhà nước và tư nhân trong việc xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ thể thao

1. Lợi ích

1.1. Nhà nước

Những giá trị mà nhà nước đóng góp sẽ xoay quanh những thành tố cơ bản vốn hết sức có ích cho các đối tác tư nhân.

- (a) Diện tích đất đai rộng lớn của chính phủ, đây là nguồn tài sản vô giá. Ngoài ra, nhà nước còn có quyền hành và khả năng để thực thi những điều luật về việc chấm dứt sử dụng, quy hoạch vùng, và tất cả các quyền chấp thuận cũng như thông qua đều nằm trong tầm tay của họ;
- (b) Là cơ quan nhà nước, họ có thể vay vốn với lãi suất thấp hơn so với các đối tác tư nhân;
- (c) Họ có quyền từ bỏ, trợ cấp, hay trì hoãn việc chi trả các khoản thuế của địa phương hoặc nhà nước, trong đó có cả thuế bất động sản. Tương tự như vậy, nhà nước hoặc chính quyền địa phương có thể không xét khoản nợ của SVĐ phải gánh chịu, bằng cách hoặc định giá tài sản với mức thấp hơn, hoặc mua lại một phần diện tích nhất định của khu đất với mức giá cao hơn nhiều so với giá cả thị trường.
- (d) Liên đoàn thể thao quốc gia và các cơ quan khác của chính phủ có quyền lựa chọn các đội tuyển và quảng bá thể thao ở hầu hết các nước. Kèm theo đó là những sự kiện thể thao được ưu tiên và do nhà nước cấp vốn tổ chức, chắc chắn những sự kiện này phải diễn ra ở các SVĐ hoặc nhà thi đấu đó.
- (e) Họ có quyền kiểm soát cấp phép và khoanh vùng tác nghiệp, qua đó các quy trình tổ chức trong SVĐ sẽ được xúc tiến và trong một số trường hợp, có thể thay đổi hoặc bãi bỏ quy trình ấy để phù hợp với yêu cầu đề ra.

1.2. Tư nhân

Các giá trị bổ sung của tư nhân:

- (a) Khả năng thanh toán bằng tiền mặt và khả năng huy động vốn nhanh chóng, miễn là các đối tác tư nhân có thể thuyết phục các nhà đầu tư hoặc tổ chức tín dụng cho vay rằng mình có quyền hành cần thiết, và quyền quản lý dự án lâu dài, qua đó đảm bảo mang lại lợi nhuận cho vốn đầu tư, hoặc khả năng trả nợ;
- (b) Chuyên môn đặc biệt về công nghệ và quản lý;
- (c) Chi phí lao động thấp hơn, thông qua mức lương thấp hơn và phụ cấp ngoài;
- (d) Ít rào cản hơn trong việc tăng cường hoặc giảm bớt những nhu cầu lao động theo chu kỳ hoặc phụ thuộc vào dự án bằng cách duy trì thời gian làm ngoài giờ hoặc bố trí nhân viên tạm thời. Các đối tác tư nhân có thể hưởng lợi từ sự linh hoạt này, không giống như các cơ quan nhà nước vốn cứng nhắc hơn;
- (e) Các cơ quan nhà nước có thể giảm đáng kể nguy cơ chịu trách nhiệm pháp lý và giảm tối thiểu trách nhiệm pháp lý bằng cách chuyển những nguy cơ này cho các đối tác tư nhân.

2. Các cơ hội hợp tác giữa nhà nước và tư nhân trong lĩnh vực thể thao

Dưới đây là các hạng mục của hợp tác giữa nhà nước và tư nhân trong thể thao đã được xác định:

- (a) Cho thuê lại, đối tác tư nhân xây dựng SVĐ. Sau đó họ cho cơ quan nhà nước thuê lại toàn bộ hoặc một phần quyền sử dụng SVĐ dựa trên những điều khoản thống nhất từ trước;
- (b) Cho nhà nước thuê SVĐ, đối tác tư nhân thuê lại độc quyền hay một phần sử dụng SVĐ của cơ quan nhà nước với mức giá cố định hoặc dao động;
- (c) Nhà nước tiếp quản các doanh nghiệp thể thao tư nhân vốn không thể trụ lại được trong cộng đồng nói chung, qua đó vẫn duy trì được cơ hội cho mình;

- (d) Các cơ quan nhà nước bật đèn xanh, tức là doanh nghiệp tư nhân có thể sử dụng một phần tài sản của họ để thu hút sự đầu tư lớn của nhà nước vào dự án xây SVĐ vốn sẽ mang lợi ích cho cả 2 phía;
- (e) Đối tác tư nhân tiếp quản một công trình không thể tồn tại được nữa, vì chi phí vượt quá lợi ích đối với cơ quan nhà nước;
- (f) Nâng cấp công trình của nhà nước hoặc SVĐ hiện có thông qua tiền đầu tư của tư nhân rót vào. Đây cũng có thể là nguồn đầu tư của nhiều phía, từ nhiều nhà đầu tư tài chính;

3. Một số ví dụ điển hình trong việc hợp tác giữa Nhà nước và tư nhân

- (a) Liên đoàn thể thao thế giới (WSA), một cơ quan liên chính phủ (IGO) được thành lập thông qua một sáng kiến của tư nhân nhằm hỗ trợ Dự án thiên niên kỷ của Liên hợp quốc, đã công bố Sáng kiến hợp tác nhà nước – tư nhân, ý tưởng này đã đặt ra những mục tiêu của Liên đoàn nhằm xây dựng cơ sở hạ tầng thể thao và triển khai các chương trình huấn luyện nâng cao thông qua chương trình tập luyện sau giờ học, qua đó đóng góp cho sự phát triển của nhân dân và cộng đồng của họ và coi thể thao, giáo dục thể chất và thời gian rảnh rỗi (SPEL) như là công cụ để giáo dục cho giới trẻ về những sáng kiến này;
- (b) Thất bại của Nam Phi trong nỗ lực xin đăng cai World Cup 2006 là do sự hạn chế về cơ sở hạ tầng của họ. Vì thế, nước này đưa ra nhiều sáng kiến hợp tác nhà nước tư nhân để quyết tâm đăng cai VCK sau đó (World Cup 2010) với số tiền đầu tư lên tới gần 78 tỉ đô la, và họ lập nên dự án đường sắt Gautrain với sự hợp tác giữa nhà nước và tư nhân. Gautrain là dự án đường sắt trung chuyển cực nhanh dài 80km chạy từ tỉnh Gauteng nối liền Johannesburg – thành phố lớn nhất Nam Phi với Pretoria và sân bay của thủ đô. Dự án này lên tới 1 tỉ đô la với 4 năm hợp tác xây dựng giữa nhà nước và tư nhân và 15 năm dưới sự quản lý của đối tác tư nhân trong nước và nước ngoài, đứng đầu là tập đoàn Bombela. Dự án này sẽ tạo việc làm mới cho xấp xỉ 150,000 người;

(c) Trung tâm Thể thao Singapore cũng là sản phẩm của hợp tác nhà nước – tư nhân, một mô hình thiết kế, xây dựng, cấp vốn và vận hành (DBFO) trong 25 năm. Mỗi năm, Hội đồng Thể thao Singapore lại trả cho đối tác tư nhân một lần. Vì trung tâm này sẽ được sử dụng với những mục tiêu khác nhau, kể cả thể thao và không thể thao, thương mại, vv..., nên 2 bên sẽ lập nên cơ chế chia sẻ lợi ích để khuyến khích bên đầu thầu dự án tăng cường việc sử dụng công trình.

4. Lợi ích kinh tế mà hợp tác tư nhân nhà nước mang lại

Khi mà các nước ngày càng có nhiều sự kiện thể thao được tổ chức và tài trợ, dù là sự kiện thể thao chuyên nghiệp hay thể thao chuyên nghiệp, thì nguyên tắc kinh tế vĩ mô cố định sẽ dẫn tới giá trị về kinh tế; khả năng kỹ thuật của các VĐV sẽ được cải thiện nhờ kinh nghiệm và học hỏi, lợi nhuận tổng và lợi nhuận ròng cũng sẽ tăng vì Tổng chi phí bình quân (ATC) sẽ giảm theo Chi phí cố định bình quân theo tỉ lệ với quy mô của giải. Chi phí cố định trong hạ tầng thể thao sẽ bao gồm cả việc xây dựng SVĐ và hạ tầng liên quan, chi phí bảo trì hằng năm, bảo hiểm, tiền lương hằng năm và lợi ích vận hành công trình và bộ phận quản lý cũng như các nhân viên cần thiết khác.

Trong các SVĐ, nếu có sự phân chia về bản chất của việc chấm dứt sử dụng sân, cũng như hoạt động sinh lợi nhuận ngay lập tức, thì nó sẽ giúp giải Tổng chi phí bình quân, và tăng lợi nhuận ròng, trong khi vẫn giảm được nguy cơ các cơ sở này bị rơi vào tình trạng bỏ hoang, khiến cho công trình không phù hợp với các sự kiện quốc tế lớn. Vì nếu tổ chức được thì sự kiện ấy sẽ tăng tổng chi phí bằng cách bổ sung chi phí sửa chữa và bảo trì vào tổng chi phí. Lợi nhuận SVĐ mang lại thường phụ thuộc vào tần suất được sử dụng của nó, vì việc tạo lợi nhuận với chi phí thấp, nhưng lãi cao bắt nguồn từ nguồn tiền bán vé vào sân, tài trợ trong sân và ..., khai thác quyền sở hữu trí tuệ để mang lại tiền bạc, chứ không phải là từ sự kiện thể thao hay SVĐ, hoặc các hoạt động bên lề sự kiện. Vì vậy, đây là lợi ích chung của cả nhà nước và tư nhân trong việc hợp tác và điều phối trong lĩnh vực hạ tầng thể thao. Họ có thể phân chia

mục đích sử dụng của SVD, trong khi vẫn khai thác/tận dụng tối đa lợi ích của xã hội và của tư nhân.

5. Áp dụng thực tế hợp tác nhà nước – tư nhân trong thể thao

Mô hình “đổi mới, hiện đại hóa và vận hành” thường xuyên được áp dụng trong hạ tầng cơ sở do nhà nước hiện đang sở hữu, những công trình hoặc tồn tại ít nhất 5 năm hoặc đang trong tình trạng hỏng hóc. Nếu được áp dụng với việc cho thuê lâu dài mang lại quyền kiểm soát và trách nhiệm cho đối tác tư nhân thì mô hình này phù hợp với giới hạn tối thiểu về chất lượng, giúp hoạt động tăng cường được chất lượng và hiệu quả. Khi đối tác tư nhân có đóng góp thật hay tượng trưng vào một công trình xây dựng, việc bảo trì và các hoạt động vận hành khác có liên quan, có một vấn đề nổi lên là liệu rằng họ phải có trách nhiệm giải trình và liên quan trực tiếp đến khả năng trụ vững và mang lại lợi nhuận.

Những mô hình kiểu này đòi hỏi các công trình nhà nước sở hữu phải được nâng cấp và cải tạo. Tính chuyên nghiệp, chuyên môn kỹ thuật, những dự án mang lại lợi nhuận không thể tách rời mục tiêu mang lại lợi ích cho xã hội, và trên thực tế còn phải tăng cường các mục tiêu đó. Mô hình này có thể trợ giúp cho việc phối hợp bằng cách xoay vòng sử dụng công trình, sắp xếp sản phẩm hợp tác theo thời gian hoặc theo số lượng, và biến mỗi công trình trở thành một thực thể tự quản lý và tự duy trì.

Địa điểm và chi phí của vùng đất/quá trình xây dựng SVD khiến cho các yếu tố này không thể duy trì được với các đối tác tư nhân trong quá trình xây dựng công trình tiếp theo/hoặc cạnh tranh, nhưng việc thiếu tiền thanh toán, khả năng quản lý và duy trì công việc và tình trạng nhà nước không thể khai thác các dòng lợi nhuận trực tiếp và gián tiếp đã tạo nên những khoảng cách rõ nét giữa tình hình hiện tại và tính tối ưu của thuyết Pareto. Tuy nhiên, đây là một mô hình đặc trưng của quá trình tư nhân hóa.

Cũng có thể áp dụng lập luận tương tự về sự cần thiết của hợp tác nhà nước – tư nhân trong các công trình và SVD do nhà nước sở hữu và nâng cấp; chẳng hạn như hạ tầng

cơ sở tổ chức Đại hội thể thao khối thịnh vượng chung năm 2010 của Ấn Độ. Sự hợp tác nhà nước – tư nhân trong lĩnh vực này sẽ giúp mang lại những khoản tiền thưởng và cơ hội trên cả phương diện trong nước và quốc tế, hoặc có thể được mang lại từ các sự kiện thể thao, các trận đấu từ thiện, các buổi biểu diễn ca nhạc, các giải thể thao chuyên nghiệp, các giải thể thao nghiệp dư, các giải quốc gia, các trung tâm huấn luyện quốc gia, vv. Tiền thưởng và cơ hội có thể được dung hòa bằng cách cân bằng lợi ích lớn hơn của nhà nước với doanh nghiệp tư nhân về thể thao, và tiền lãi, khả năng đứng vững, và những kế hoạch phát triển chậm chắc và khả thi cùng với việc nâng cao phát triển nguồn nhân lực cả về số lượng và chất lượng.

Ở bất cứ nơi nào trên thế giới, thể thao cũng là ngành độc nhất vô nhị, đó là lĩnh vực hội tụ niềm đam mê, tự hào, lợi nhuận và lợi ích đặc biệt trong một không khí vui vẻ, mang lại tính hiệu quả, sự lạc quan, mang lại lợi nhuận cho đầu tư, và trên tất cả là niềm vui và sự giải trí của con người.

6. Tương lai hợp tác nhà nước – tư nhân trong thể thao

- Kinh phí đầu tư lớn lại chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc quản lý, vận hành là những yếu tố cho việc quản lý, vận hành, và khai thác dòng lợi nhuận của sự kiện chính và các hoạt động bên lề liên quan tới SVĐ phải được chuyển giao cho đối tác tư nhân.
- Người ta có thể dễ dàng thấy trước được rằng các SVĐ này sẽ áp dụng giải pháp hợp tác nhà nước – tư nhân như là một lựa chọn tối ưu xét cả về quy trình lẫn thủ tục. Mục đích nó là nhằm đảm bảo rằng chất lượng, việc bảo trì, tính bền vững và các lợi ích liên quan của hạ tầng cơ sở thể thao phải được duy trì lâu dài, củng cố, và mang lại lợi ích về mặt xã hội và tài chính cho cả nước;
- Sự hợp tác này sẽ tạo giá trị và lợi nhuận rõ ràng. Mục tiêu sâu xa này đối với thể thao được coi là rất quan trọng, vì nó hỗ trợ mọi lĩnh vực trong quá trình hợp tác. Việc giúp phát triển kỹ thuật và nguồn nhân lực liên quan tới chuyên môn sẽ còn

tăng lên về tỉ lệ theo thuyết Man-tuyt, cả về khả năng tiếp cận, lợi nhuận, và khả năng thi đấu của các VĐ chuyên nghiệp và nghiệp dư.

Duy Mạnh biên dịch (theo JSA)

Tác động của kinh tế tới công tác chuẩn bị các sự kiện thể thao lớn

Thực sự, trong những năm gần đây, khoản đầu tư của các quốc gia cho sự kiện thể thao lớn, mang tầm cỡ quốc tế như TVH, các Cúp Vô địch thế giới, ASIAD... là những con số khổng lồ.

Theo bản báo cáo của hãng thông tấn Bloomberg và Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), tại TVH Bắc Kinh 2008, khoản kinh phí vào khoảng 20 tỷ đô-la đã được sử dụng trong công tác tổ chức sự kiện và khoản đầu tư vào khoảng 36 tỷ đô-la đã được dùng trong công tác xây dựng, nâng cấp và cải tạo hệ thống cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng phục vụ cho những hoạt động nằm trong chương trình của TVH. Theo ước lượng của Quỹ IMF, khoản chi dành cho TVH của nước chủ nhà Trung Quốc lớn hơn rất nhiều so với tổng sản phẩm nội địa (GDP) của 83 quốc gia trên thế giới. Tại TVH Athens 2004, khoản chi đầu tư cho cơ sở hạ tầng là 1 tỷ đô-la và tại TVH mùa đông Salt Lake 2002, khoản chi cho cơ sở hạ tầng là 300 triệu đô-la.

Những sự kiện thể thao tầm cỡ quốc tế (trong đó có sự kiện TVH) là dịp để các quốc gia chủ nhà có sự đầu tư lớn trong việc xây mới các khu cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động của sự kiện. Bên cạnh đó, đây cũng là cơ hội để các công trình thể thao cũ được nâng cấp, cải tạo cả về trang thiết bị, thông tin truyền thông, đến hệ thống giao thông đi lại.

Trần Đông biên dịch (theo www.iimaconsulting.blogspot.com)

Chính sách phát triển, xu hướng đầu tư cơ sở hạ tầng TDTT của một số quốc gia trên thế giới

A. Singapore

Thể thao Singapore với chặng đường đầu tư cơ sở hạ tầng trong 10 năm qua

Singapore luôn là đất nước có tinh thần thể thao rất cao. Qua mỗi thập kỷ, Singapore đều có những người hùng thể thao như: Tan Howe Liang, C. Kunalan, Chee Swee Lee, K. Jayamani, Junie Sng, Ang Peng Siong, Joscelin Yeo.

Trong 10 năm qua, vì lợi ích quốc gia, CoSS đã xây dựng những nền tảng để không ngừng phát triển nền thể thao nước nhà, bởi họ tin rằng, nền thể thao phát triển sẽ giúp Singapore trở thành một quốc gia mà ở đó người dân sẽ có cuộc sống tốt hơn. Trong các dự án, kế hoạch của CoSS thì Ủy ban này cho rằng việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất cho thể thao trường học, các trung tâm thể thao giải trí, các khu liên hợp thể thao hiện đại mang đẳng cấp thế giới chính là điều kiện cần để phát triển nền thể thao nước nhà. Tuy nhiên, CoSS nhấn mạnh việc làm này phải cần đến các đối tác thương mại, các nhà tài trợ để cung cấp nguồn tài chính thường xuyên cho sự phát triển lâu dài của thể thao.

CoSS đã xây dựng một chương trình đầu tư quy mô với việc nâng nguồn tài chính lên 500 triệu USD trong 5 năm đầu tiên và tiếp theo là 350 triệu USD cho đến cuối năm 2011. Chương trình này không những tập trung vào việc nâng cao thành tích thi đấu mà còn nhằm xây dựng 1 nền thể thao có hệ thống cơ sở hạ tầng phát triển.

Tiến xa hơn nữa trong việc đầu tư cơ sở hạ tầng, đầu năm 2008, MCYS và SSC đã tổ chức lựa chọn mẫu thiết kế để xây dựng trung tâm Thể thao Singapore trên khuôn viên của SVD quốc gia. Trung tâm thể thao này sẽ có khả năng tổ chức các giải quốc tế với quy mô lớn ở các môn: Điền kinh, Cricket, Bóng đá và Bóng bầu dục.

Việc xây dựng Trung tâm Thể thao này là phần quan trọng trong kế hoạch đưa Singapore trở thành một thành phố thể thao hàng đầu Châu Á.

Hơn thế nữa, nhằm phát huy cao nhất khả năng của các VĐV, SSC cũng đã lên kế hoạch xây dựng trường thể thao có đẳng cấp thế giới tại Trung tâm thể thao Singapore để cung cấp những dịch vụ huấn luyện và địa điểm thi đấu tốt nhất.

Năm 2008 và cuối năm 2009, MOE cũng đã khai trương Học viện thể thao thiếu niên đầu tiên nhằm giúp những VĐV trẻ tài năng có cơ hội được đào tạo bởi những HLV đỉnh cao trong một thời gian dài. Học viện này đào tạo các môn Điền kinh, Cầu lông, Bơi lội, Bóng bàn và Wushu. Tiếp đó MOE đã lên kế hoạch bổ sung thêm các môn đào tạo mới như Đấu kiếm, Bóng đá, Thể dục và Bắn súng, đồng thời xây dựng thêm 3 học viện khác nhằm phục vụ tốt hơn nữa cho các sinh viên khác.

Năm 2009, Thủ tướng Lý Hiển Long đã chính thức cắt băng khánh thành mở cửa Trung tâm thể thao văn hoá Sengkang, Trung tâm thể thao kiểu mới – Trung tâm đầu tiên được SSC xây dựng để đáp ứng nhu cầu tập luyện của người dân. Trung tâm này đã nhận được nhiều lợi ngại khen về việc thiết kế phổ thông và đại chúng, kết quả này có được là sự nhờ hợp tác giữa SSC và các Hội đồng nhân dân.

Ngay sau khi khánh thành, Trung tâm thể thao văn hoá Sengkang đã trở thành 1 địa điểm tập trung cho người dân ở mọi lứa tuổi đến vui chơi và tập luyện thể thao. Cuối tháng 3/2010, lượng khách hàng năm đến trung tâm này đã lên đến con số kỷ lục là 12,9 triệu lượt.

Năm 2010, một kế hoạch khác của CoSS và SSC đã được thực hiện. Đó là việc liên kết hàng loạt các công ty thể thao như: Nike, Converse, MP & Silva và Life fitness thành một hệ thống các cửa hàng thể thao.

Hồng Hạnh biên dịch (nguồn: www.redsports.sg)

B. Trung Quốc

Xu hướng tích cực trong việc sử dụng các trung tâm luyện tập thể thao công cộng của người dân Trung Quốc

Đầu năm 2011, Tổng cục trưởng Tổng cục TDTT Trung Quốc – ông Liu Peng đã tuyên bố rằng sẽ xây dựng một loạt các trung tâm tập luyện thể thao dành cho cộng đồng trên khắp cả nước, với mục tiêu đáp ứng được nhu cầu sử dụng của đại đa số người dân trong vòng 5 năm sắp tới (2011 - 2015), tăng cường sự chú ý của người dân tới việc luyện tập thể thao, đồng thời nâng cao thể trạng của người Trung Quốc. Hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện sẽ được trang bị hiện đại, từ vùng nông thôn tới thành thị.

Ông Liu Peng nhấn mạnh rằng việc phát triển cơ sở hạ tầng TDTT của Trung Quốc trong giai đoạn 5 năm tới được nằm trong kế hoạch phát triển thể thao Trung Quốc. Đây là giai đoạn “bản lề” góp phần vào sự lớn mạnh của thể thao Trung Quốc, giúp cho quốc gia này ghi những dấu ấn đặc biệt trong làng thể thao thế giới.

Trong giai đoạn 5 năm trước (2006 - 2010), thể thao Trung Quốc đã gặt hái được những thành tích ấn tượng, ở cả đấu trường khu vực lẫn thế giới, với 634 chức vô địch tại các giải quốc tế, thiết lập 88 kỷ lục thể thao thế giới mới. Đặc biệt có thể kể đến thành tích tại TVH Bắc Kinh 2008, với 51 HCV, đoàn thể thao Trung Quốc lần đầu tiên đứng đầu bảng tổng sắp huy chương một kỳ TVH. Chính những thành công này đã trở thành động lực mạnh mẽ, thu hút sự chú ý của xã hội tới những bước tiến của thể thao, đồng thời khuyến khích người dân tham gia luyện tập và thi đấu thể thao nhiều hơn. Việc phát triển cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất, các trang thiết bị thể thao cũng được tăng lên bắt đầu từ giai đoạn này, đòi hỏi Chính phủ và Tổng cục TDTT cần có những hướng đầu tư hợp lý.

Hơn 200.000 vùng nông thôn đã được lắp đặt các trang thiết bị luyện tập thể thao cơ bản, hơn 1 triệu điểm tập luyện thể thao cộng đồng là những con số ghi nhận sự cố gắng của Chính phủ Trung Quốc trong việc đầu tư, phát triển cơ sở hạ tầng TDTT.

Cho đến thời điểm hiện tại, Trung Quốc vẫn đang có những đầu tư tiếp tục dành cho việc phát triển cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất phục vụ nhu cầu luyện tập thể thao của người dân và đội ngũ HLV, VĐV. Lãnh đạo ngành thể thao Trung Quốc đang nỗ lực cố gắng để có thể đưa ra được những cách thức quản lý phù hợp, đồng thời tận dụng tối đa được hệ thống cơ sở vật chất đã hoàn thiện để nâng cao được chất lượng dịch vụ tại các địa điểm luyện tập thể thao.

Tuệ Minh biên dịch (theo www.chinadaily.com.cn)

C. Đài Loan

Đài Loan quyết định xây dựng thêm các trung tâm luyện tập thể thao

Để thu hút người dân tham gia nhiều hơn vào các hoạt động thể thao, đồng thời tăng mức độ thường xuyên luyện tập, chính quyền Đài Loan đã quyết định trong vòng 4 năm tới sẽ xây dựng thêm ít nhất 50 trung tâm TDTT, 20 công viên thể thao và 1 hệ thống đường đua xe đạp hiện đại phục vụ cho nhu cầu của người dân. Dự án xây dựng các địa điểm này được bắt đầu thực hiện từ năm 2009.

Dự án phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng TDTT này nhận được sự đồng thuận của chính phủ, với sự giám sát của 2 cơ quan là Bộ Giao thông – Thông tin và Ủy ban Thể thao quốc gia. Dựa vào nội dung của dự án, chính phủ sẽ xây dựng các trung tâm thể thao đa chức năng tại 39 thành phố (với dân số trên 150.000 người) và 11 thị trấn (với dân số dưới 150.000 người). Tất cả các trung tâm này sẽ được trang bị những trang thiết bị, dụng cụ hiện đại nhất. Đối với một số địa phương chưa đáp ứng được nhu cầu

xây dựng các trung tâm thể thao, chính phủ sẽ cho xây dựng các công viên thể thao hoặc nâng cấp khu vực công viên hiện có.

Bộ Giao thông – Thông tin sẽ hỗ trợ chính quyền các tỉnh Taipei, Yilan, Hualien, Taitung trong việc nâng cấp hệ thống đường đua xe đạp với quy mô hiện đại. Đây cũng được xem là một trong những nguồn đầu tư của Chính phủ trong việc phát triển du lịch của các địa phương trên.

Phuong Ngọc biên dịch (theo www.chinapost.com.tw)

D. Ấn Độ

I. Cơ sở hạ tầng thể thao Ấn Độ

Trong khi các VĐV Ấn Độ giành nhiều thời gian và công sức để mang những tấm HCV về cho Ấn Độ thì một điều trái ngược là không có nhà tài trợ nào quan tâm, đầu tư cho hạ tầng cơ sở của thể thao ở Ấn Độ. Tuy nhiên, bất chấp việc không có được hạ tầng cơ sở thể thao tốt, các VĐV Ấn Độ vẫn giành nhiều thành tích cao cho thể thao Ấn Độ trên các đấu trường thể thao quốc tế.

Chính phủ Ấn Độ đã rất nỗ lực trong việc tạo ra các điều kiện thu hút sự tài trợ của các doanh nghiệp tư nhân trong việc thúc đẩy các chương trình đầu tư xây dựng cơ bản các hạ tầng cơ sở thể thao. Song song với đó, chính phủ Ấn Độ cũng đóng vai trò quan trọng trong việc đầu tư cho các tài năng thể thao cũng như tạo các chính sách thuận lợi thu hút việc đầu tư của các doanh nghiệp cho thể thao nước nhà.

Việc thu hút sự đầu tư của các doanh nghiệp, tổ chức tư nhân cho thể thao không mang tính xã hội, chính trị mà việc đầu tư này thể hiện sự thương mại hóa trong lĩnh vực thể thao. Chính vì vậy, việc đầu tư xây dựng hạ tầng cơ sở thể thao phải được xây dựng dựa trên yếu tố thuận lợi, mang lại nhiều lợi ích lớn.

Việc duy trì, bảo dưỡng hay nâng cấp các hạ tầng cơ sở thể thao này phải được thực hiện sao cho không mang lại gánh nặng cho cộng đồng cũng như cho các nhà đầu tư.

Các nhà doanh nghiệp, tổ chức cá nhân khi đầu tư vào hạ tầng cơ sở thể thao thì sẽ xem xét trên khía cạnh khai thác tiềm năng từ các tài sản thể thao đó. Họ sẽ đầu tư xây dựng các hạ tầng thể thao và thông qua việc bán vé, quảng cáo, chuyển nhượng... để thu lại những lợi nhuận từ việc đầu tư này. Tuy nhiên, tại Ấn Độ, việc tận dụng các hạ tầng cơ sở thể thao để tạo ra các nguồn doanh thu chưa thực sự mang lại nhiều hiệu quả.

Tại Ấn Độ, các hoạt động thể thao sẽ được quản lý, tổ chức, điều hành và nhận được sự hỗ trợ từ chính phủ và các cơ quan quản lý trực thuộc chính phủ. Mô hình quản lý này sẽ giúp thể thao Ấn Độ có nhiều cơ hội phát triển nhưng nó cũng khiến cho thể thao Ấn Độ phải đối mặt với những vấn đề nghiêm trọng, đó là việc thiếu nguồn kinh phí đầu tư.

Việc thiếu nguồn kinh phí đầu tư cũng đang được chính phủ Ấn Độ tìm ra những hướng giải quyết. Điều này thể hiện rõ về việc chính phủ đang ngày càng nâng cao nguồn kinh phí đầu tư cho ngành công nghiệp thể thao, từ 5.58 triệu USD trong kế hoạch 5 năm lần thứ sáu (1980 – 1985) lên đến hơn 950.82 triệu USD trong kế hoạch 5 năm lần thứ 11 (2007 – 2012).

Tuy nhiên, muốn ngành công nghiệp thể thao phát triển thu nhiều lợi nhuận thì việc đầu tư hạ tầng cơ sở thể thao là rất cần thiết. Không những thế vấn đề quản lý các cơ sở hạ tầng thể thao cũng đang là bài toán khó cho thể thao Ấn Độ.

Và muốn cho hạ tầng cơ sở thể thao phát triển, đạt chuẩn quốc tế thì hơn bao giờ hết phải cần sự chung tay của các nhà đầu tư. Muốn thu hút được nhiều nhà đầu tư hơn nữa thì cũng đòi hỏi các cơ sở hạ tầng cơ sở thể thao phải được xây dựng dựa trên tính thương mại.

Ông Udit Sheth, Giám đốc điều hành SE TransStadia cho biết, "Chúng tôi rất quan tâm đến việc đầu tư các cơ sở hạ tầng cho thể thao. Chúng tôi sẽ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thể thao thông qua các sân vận động đa năng trên khắp Ấn Độ. Các sân vận động đầu tiên của loại hình này đang được xây dựng bởi TransStadia tại Gujarat".

Khánh Chi biên dịch (theo Indian Sports)

II. Chính phủ Ấn Độ cần đầu tư nhiều hơn cho hệ thống cơ sở hạ tầng TDTT

Theo một báo cáo được công bố vào ngày 25/09/2011 tại Hội nghị cấp cao Ấn Độ 2011 ở Mumbai, Chính phủ Ấn Độ cần đầu tư ít nhất là 111 triệu rupiah (khoảng 50 tỷ đồng) trong việc nâng cấp, hỗ trợ hệ thống cơ sở hạ tầng TDTT, hướng tới mục tiêu thúc đẩy sự phát triển nền thể thao Ấn Độ trong tương lai.

Bản báo cáo cũng nêu bật lên vấn đề, để thể thao có thể phát triển mạnh mẽ thì ngay tại mỗi địa phương, từ phường, quận cho đến cấp tỉnh cần phải có địa điểm luyện tập thể thao đảm bảo tiêu chuẩn.

Ở cấp quận, chính quyền địa phương nên có sự đầu tư cơ bản hoặc tận dụng tối đa các cơ sở vật chất địa phương mình đang có, ví dụ như tăng nguồn đầu tư cho hệ thống trang thiết bị, sân tập tại các trường học.

Ở cấp thành phố, hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất bao gồm SVĐ, CLB, nhà thi đấu, trường đào tạo TDTT... cần phải được đầu tư hiện đại hơn, quy mô hơn.

Bên cạnh đấy, đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng cho thể thao còn phải lưu tâm đến vấn đề xu hướng, để từ đấy có phương hướng đầu tư hợp lý, thu hút được sự chú ý của người dân nhiều nhất.

Các nhà nghiên cứu cho biết, cơ sở hạ tầng tại các vùng nông thôn cần được nhận một khoản đầu tư là 75 triệu rupiah, cơ sở hạ tầng tại các quận cần được đầu tư với khoản chi là 75 triệu rupiah và cấp tỉnh cần nhận khoản đầu tư là 50 triệu rupiah.

Tuy nhiên, trong thời điểm hiện tại, để đáp ứng được khoản đầu tư khá lớn trên, Chính phủ Ấn Độ còn gặp rất nhiều khó khăn. Do đó, nguồn hỗ trợ từ các tổ chức cá nhân, từ các nguồn đầu tư nước ngoài, cả về tài chính lẫn nhân lực, là giải pháp mang tính thiết thực nhất. Hiện nay, Chính phủ Ấn Độ đang tìm các phương án để có thể thu hút được số lượng lớn các tổ chức, công ty tư nhân tham gia trong việc đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng TDTT, và một trong các phương án đang được hình thành là xây dựng nền công nghiệp thể thao.

Phuong Ngọc (theo www.indiaprwire.com)

III. Đầu tư gấp đôi cho việc phát triển cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất tại khu vực Tây Bắc - Ấn Độ

Ông Ajay Maken - Chủ tịch Liên đoàn phát triển thể thao và các hoạt động thanh thiếu niên cho biết khu vực các bang thuộc vùng Tây Bắc Ấn Độ sẽ được nhận khoản kinh phí lớn gấp 2 lần so với những năm trước để phục vụ cho công tác đầu tư, nâng cấp, sửa chữa cơ sở hạ tầng, mua sắm trang thiết bị của các công trình thể thao trong vùng. Khoản kinh phí trong giai đoạn đầu tư từ năm 2012 sẽ vào khoảng 420 triệu rupiah. Theo dự kiến, các dự án sẽ được đưa vào thực hiện ngay từ đầu năm và kết thúc trong khoảng tháng 8. Các công trình thể thao nhận được khoản đầu tư này bao gồm các khu liên hợp thể thao, các SVĐ, nhà thi đấu đa chức năng, sân Bóng đá, sân tập luyện thể thao cộng đồng.

Tuyết Nhung biên dịch (theo www.theshillongtimes.com)

E. Hàn Quốc

Hàn Quốc phát triển hạ tầng cơ sở thể thao

Hàn Quốc là quốc gia có nền kinh tế lớn thứ 12 trên thế giới, và lớn thứ 4 ở châu Á. Đồng thời, đây cũng là quốc gia có nền công nghệ tiên tiến mang đẳng cấp thế giới. Trong lĩnh vực thể thao, Hàn Quốc là quốc gia đã tổ chức nhiều sự kiện thể thao lớn như: TVH mùa hè năm 1988 tại Seoul, Giải Bóng đá World Cup vào năm 2002, và Giải Vô địch Điền kinh thế giới tại Daegu 2011 và tới đây là rất nhiều sự kiện thể thao được tổ chức tại Hàn Quốc.

Điều này cũng đồng nghĩa với việc Hàn Quốc sẽ phát triển các hạ tầng cơ sở thể thao để phục vụ cho việc tổ chức các giải đấu này. Dưới đây là một số đấu lớn sẽ được tổ chức tại Hàn Quốc

Đại hội thể thao Châu Á Incheon 2014

Dự kiến, Đại hội thể thao Châu Á ở Incheon sẽ có 36 môn thi đấu tại 50 địa điểm, trong đó 37 địa điểm tại Incheon và 13 địa điểm thi đấu khác sẽ được tổ chức ở 5 thành phố khác. 24 địa điểm sẽ được xây dựng mới.

Đại hội thể thao sinh viên Gwangju 2015

Gwangju là nơi có 1,45 triệu người, hiện thành phố này đang xây dựng đường xe lửa cao tốc, dự kiến hoàn thành vào năm 2013. Đường xe lửa cao tốc này được hoàn thành thì thời gian từ Gwangju đến Seoul chỉ mất 55 phút. Đây cũng là một trong những lý do mà Gwangju được chọn là địa điểm đăng cai tổ chức Đại hội thể thao sinh viên 2015. Dự kiến, Đại hội này sẽ thu hút 7.000 VĐV đến từ 170 quốc gia. Sẽ có 21 môn thi đấu tại Đại hội tổ chức ở 77 địa điểm thi đấu, trong đó bao gồm cả trung tâm thể thao dưới nước và một nhà thi đấu đa năng sẽ được xây mới.

Thế vận hội mùa đông Pyeongchang 2018

Thành phố Pyeongchang ở tỉnh Gangwon sẽ đăng cai tổ chức Thế vận hội Mùa đông vào năm 2018. Sẽ có 13 địa điểm thi đấu tại Thế vận hội này, trong đó 7 địa điểm thi đấu đã sẵn có và 6 địa điểm thi đấu còn lại sẽ được xây dựng mới.

Để chuẩn bị cho Thế vận hội này, Hàn Quốc đã đầu tư hơn 1,5 tỷ USD để xây dựng hạ tầng cơ sở ở trong và xung quanh thành phố Pyeongchang. Chính phủ Hàn Quốc cũng dự định chi thêm 1,53 tỷ USD để nâng cấp đường sắt và cơ sở hạ tầng khác.

Tỉnh trưởng tỉnh Gangwon, ông Choi Moon-soon cho biết: “Theo nghiên cứu của Viện nghiên cứu kinh tế Hàn Quốc, Thế vận hội mùa đông Pyeongchang 2018 sẽ mang lại lợi nhuận khoảng 54 nghìn tỷ won cho thành phố này nói riêng và Hàn Quốc nói chung. Đồng thời, với việc tổ chức sự kiện này sẽ thúc đẩy danh tiếng của Hàn Quốc là một quốc gia có nền thể thao phát triển mạnh mẽ”.

Biên dịch Khánh Chi (theo www.trade.uktradeinvest.gov.uk)

F. Khu vực Trung Đông

Phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ thể thao

Hàng triệu đô la đang được đổ vào cơ sở hạ tầng thể thao ở Trung Đông. Có thể xây dựng các sự kiện thể thao cấp cao và thu hút được các VĐV quốc tế đến tham dự thì đây là động lực cần thiết để bắt đầu những khu thể thao siêu cường quốc tế?

Không chút băn khoăn các nhà lãnh đạo địa phương đã đổ hàng triệu đô vào việc phát triển cơ sở hạ tầng nhằm hỗ trợ các giải đấu đỉnh cao. Dubai đã sẵn sàng đăng cai một số sự kiện thể thao có uy tín như Giải Golf sa mạc truyền thống, Cúp Đua ngựa Dubai

- cuộc đua giàu nhất trong các cuộc đua quốc tế, Giải Vô địch Quần vợt Barclays Dubai Duty Free.

Qatar cũng đã đăng cai Đại hội thể thao Châu Á năm 2006 và có tín hiệu khả quan trong việc giành quyền đăng cai TVH Olympic 2016. Không dừng lại ở đó, đất nước này cũng đã tiếp tục xem xét hồ sơ dự thầu đăng cai World Cup 2018. Và Bahrain đã mở rộng uy tín với việc mang lại lợi ích cho vùng, hiện đang xây dựng một Vòng đua công thức 1 lớn nhất thế giới (chi phí khoảng 1 tỷ đô) sẵn sàng đăng cai giải Grand Prix.

Hassan Ali Bin Ali - Chủ tịch dự thầu Olympic của Doha cho biết: “Chúng tôi muốn thiết lập Doha thành một trung tâm thể thao lớn của Trung Đông”.

Thật vậy, kinh doanh thể thao là một minh chứng cho việc toàn bộ thành phố đang được mọc lên từ cát, và giúp cho các nhu cầu gia tăng. Hãy đưa 8 tỷ đô la cho thành phố thể thao Dubai để phát triển, và mục đích xây dựng đầu tiên là thành phố thể thao. Trên 50 triệu m² đất trong khu vực phát triển của Dubai sẽ có 4 sân vận động đạt chuẩn thế giới, là địa điểm tổ chức buổi khai mạc giải Golf Ernie Els' ở Trung Đông, và mục đích là xây dựng trường bóng đá Manchester United cũng như học viện Cricket thế giới thuộc hội đồng Cricket thế giới, Học viện quần vợt David Lloyd và trường Golf Butch Harmon.

Và với hàng triệu đô la đổ vào cơ sở hạ tầng thể thao trên khắp Trung Đông, điều này không có gì ngạc nhiên khi thấy rằng cuộc đua đang chứng minh được sự đầu tư hấp dẫn.

Thu Hà biên dịch (nguồn www.menainfra.com)

G. Vương Quốc Anh

I/ Phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng TDTT và tác động tích cực đến ngành công nghiệp du lịch của Cardiff

Những năm gần đây, một số các thành phố lớn của Anh như Manchester và Belfast đã có sự tăng trưởng ấn tượng trong lĩnh vực đầu tư, phát triển cơ sở hạ tầng TDTT. Nguồn kinh phí để thực hiện các dự án xây dựng SVĐ đa chức năng, nhà thi đấu, trung tâm tập luyện TDTT được trích từ quỹ của Chính phủ, hoặc các nguồn vốn doanh nghiệp. Việc xây dựng và nâng cấp các cơ sở hạ tầng TDTT được xem là một trong những cách thức giúp: (1) thúc đẩy sự quan tâm của người dân đến các hoạt động thể thao, giải trí; (2) xây dựng hình ảnh thành phố chủ nhà tổ chức sự kiện với trang thiết bị, hạ tầng hiện đại; (3) thu hút được một lượng lớn người hâm mộ, khách tham quan đến thành phố tổ chức sự kiện.

Thành phố Cardiff của Anh cũng đang có những bước đầu tư cho công tác xây dựng, nâng cấp một số các địa điểm TDTT trên địa bàn thành phố, đáp ứng được nhu cầu tổ chức các sự kiện thể thao, giải trí mang tầm cỡ quốc gia, quốc tế và tạo được một nguồn thu lớn trong việc cung cấp các dịch vụ cho lượng người hâm mộ, khách tham quan tham dự sự kiện.

Quy trình phát triển và đầu tư cho các cơ sở hạ tầng TDTT: hoàn thiện – nâng cấp – tiếp tục đầu tư

Nhận biết được tầm quan trọng của việc phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng TDTT, thành phố Cardiff đã có những chuyển biến hết sức ấn tượng trong công tác đầu tư, xây dựng. Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng TDTT là một yếu tố quan trọng trong việc thúc đẩy sự lớn mạnh của công trình TDTT. Công trình TDTT càng được trang bị hiện đại, tối tân, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế, thì việc sử dụng để tổ chức các sự kiện lớn sẽ diễn ra thường xuyên.

Các yếu tố được thành phố Cardiff nghiêm túc đầu tư để các địa điểm TDTT đạt tiêu chuẩn tổ chức các sự kiện quốc gia, quốc tế quan trọng là: điều kiện vật chất địa điểm thi đấu (đường chạy, đường bơi...), truyền thông, trang thiết bị vật chất, đội ngũ lễ tân, khu vực đỗ xe, giao thông di chuyển, kiểm soát COVID, an ninh trận đấu...

Phuong Ngọc biên dịch (theo www.insights.org.uk)

H. Nga

Kết hợp giữa Chính phủ và tổ chức tư nhân trong việc phát triển cơ sở hạ tầng thể thao

Ngày 2/12/2011, Nga chính thức giành quyền đăng cai giải Bóng đá World Cup 2018. Đây là sự kiện thể thao lớn thứ 3 của Nga sẽ được tổ chức trong những năm tới. Năm 2013, Nga sẽ đăng cai tổ chức Đại hội thể thao sinh viên thế giới mùa hè ở Kazan và Thế vận hội mùa đông năm 2014 ở Sochi.

Với 3 sự kiện thể thao lớn này, Nga đang lên kế hoạch tổ chức, trong đó Thế vận hội mùa đông Sochi sẽ được tổ chức tại 13 tỉnh, thành phố ở Nga. Điều này cũng khiến cho Nga đang phải đối mặt với việc nâng cấp các cơ sở hạ tầng thể thao để phục vụ cho các giải đấu thể thao lớn này.

Việc xây mới, nâng cấp hạ tầng cơ sở thể thao cũng đồng nghĩa với việc Nga phải đầu tư khoản kinh phí không nhỏ. Chính vì vậy, để giảm thiểu chi phí đầu tư của Nhà nước cũng như kêu gọi đầu tư của các công ty tư nhân, Nga sẽ thực hiện cơ chế quan hệ hợp tác công, tư (PPP) trong việc phát triển hạ tầng thể thao. Với cơ chế PPP trong lĩnh vực thể thao, việc đầu tư hạ tầng cơ sở thể thao sẽ mang lại nhiều lợi ích, như: giảm thiểu ngân sách đầu tư của Nhà nước, mang lại nhiều lợi nhuận hơn cho các nhà

đầu tư tư nhân, giúp cho việc quản lý, sử dụng các hạ tầng cơ sở thể thao đạt hiệu quả cao nhất.

Một ví dụ điển hình cho việc áp dụng thành công cơ chế PPP cho việc phát triển hạ tầng cơ sở thể thao, đó là Pháp. Với việc được đăng cai tổ chức những sự kiện thể thao có quy mô lớn như: World Cup 1998, giải vô địch Bóng bầu dục thế giới 2007 và Euro 2016, lại vào thời điểm kinh tế thế giới gặp nhiều khủng hoảng tài chính, Pháp đã mở rộng cơ chế PPP trong việc xây dựng hạ tầng cơ sở thể thao như xây dựng SVĐ Mans MMArena cho CLB Bóng đá Le Mans với chi phí khoảng 100 triệu Euro và xây dựng SVĐ Grand Stade de Lille cho CLB Bóng đá Lille với chi phí khoảng 325 triệu Euro.

Hai dự án đầu tư trên thành công là nhờ các yếu tố quan trọng sau: Sự hỗ trợ của chính quyền địa phương; Sự phát triển của các CLB bóng đá; Sự chuẩn bị tốt về các tài liệu hợp đồng cơ bản; Các nhà đầu tư đều có kinh nghiệm và cách thức tổ chức tốt.

Sự thành công của các dự án trên cũng sẽ là những kinh nghiệm tốt cho nước Nga trong giai đoạn xây dựng hạ tầng cơ sở thể thao chuẩn bị cho World Cup. Hiện, Nga đang kêu gọi các dự án xây dựng hạ tầng cơ sở thể thao theo cơ chế PPP.

Một số yếu tố quan trọng để Nga phát triển các dự án xây dựng hạ tầng cơ sở thể thao theo cơ chế PPP là: (i) Nga đã xây dựng những luật về cơ chế PPP; (ii) Nga đã thực hiện thành công một số dự án đầu tư lớn theo cơ chế PPP; (iii) Nga đang tăng cường phát triển cơ sở hạ tầng thể thao theo hướng cơ chế PP; (iv) Chính phủ Nga sẵn sàng sửa đổi các điều luật pháp lý tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án theo hướng PPP; (v) Chính phủ Nga luôn sẵn sàng hỗ trợ cung cấp các khoản tài chính để đảm bảo các dự án theo cơ chế PPP được thực hiện 1 cách tốt nhất; (vi) Nga có nhiều khả năng thu hút đầu tư nước ngoài.

Hầu hết các địa phương đăng cai tổ chức World Cup 2018 đều đã có kinh nghiệm trong việc xây dựng và thực hiện các dự án đầu tư theo cơ chế PPP.

Ví dụ như ở thành phố St Petersburg, trong năm 2011, thành phố này đã thực hiện 9 dự án đầu tư theo cơ chế PPP. Đặc biệt các khu công nghiệp kinh tế ở Tatarstan và khu vực Samara, cơ chế đầu tư theo hướng PPP đang được phát triển rộng rãi.

Tuy nhiên, một số tỉnh thành phố của Nga hiện vẫn chưa có nhiều kinh nghiệm thực tiễn trong việc thực hiện các dự án theo cơ chế PPP. Pháp luật hiện hành cũng cần phải được cải thiện bởi các điều luật này vẫn còn gây nhiều nguy cơ cho các nhà đầu tư tư nhân.

Nga đầu tư thêm 19 triệu USD cho việc phát triển hạ tầng cơ sở thể thao

Chính phủ Nga đã quyết định phân bổ thêm nguồn ngân sách là 19 triệu USD để phục vụ cho việc phát triển hạ tầng cơ sở thể thao của đất nước trong ba năm tới.

Theo thông báo mới đây, Nga sẽ tăng thêm nguồn kinh phí đầu tư cho hạ tầng thể thao trong năm tới. Đây là một động thái tích cực của Nga nhằm phát triển hạ tầng cơ sở thể thao công cộng, giúp người dân tập luyện thể thao nhiều hơn, qua đó tăng cường sức khỏe trong cộng đồng người dân.

Đây cũng là việc làm của Nga trong công tác chuẩn bị cho các giải đấu lớn sắp tổ chức tại đây.

Khánh Chi biên dịch (Theo the Times Moscow)

I. Sri Lanka

Tăng cường nguồn ngân sách đầu tư phát triển hạ tầng cơ sở thể thao ở Sri Lanka

Thư ký của Bộ thể thao Udaya R. Seneviratne cho biết: Bộ thể thao Sri Lanka sẽ bổ sung thêm 70% ngân sách trong năm 2012 để phát triển cơ sở hạ tầng thể thao.

Phát biểu tại một cuộc họp báo, Seneviratne nhấn mạnh: năm 2012, ngân sách được phân bổ về Bộ thể thao là 2094 triệu Rs (tương đương 18 triệu USD), trong đó 1542 triệu Rs sẽ được dùng vào việc phát triển hạ tầng cơ sở thể thao. Theo đó, trong năm 2012, Sri Lanka sẽ có dự án xây dựng khu liên hiệp thể thao với nguồn kinh phí khoảng 600 triệu Rs. Ngoài khu liên hiệp thể thao đã được xây dựng tại Anuradhapura, Killinochchi, Badulla và Kandy, Bộ đã lên kế hoạch xây dựng khu phức hợp một số môn thể thao khác ở Matara, Batticaloa, Gampaha, Kalutara và Ratnapura trong năm nay.

Theo thư ký Seneviratne, các khu liên hiệp thể thao này sẽ được xây dựng bao gồm: một đường chạy 400 mét, 1 bể bơi 50m, nhà thi đấu trong nhà, một nhà ăn và một khán phòng.

Ngoài ra, trong năm 2012, Sri Lanka cũng sẽ dùng 1 khoản ngân sách để đầu tư vào việc phát triển nguồn nhân lực thể thao. Hiện, Bộ thể thao Sri Lanka đang xây dựng những chương trình thuê các chuyên gia nước ngoài nhằm xây dựng một đội ngũ HLV đạt tiêu chuẩn cao.

Ông Seneviratne cho biết, Sri Lanka đã xác định một số môn thể thao trọng điểm, đó là: golf, đua thuyền, lướt sóng và Đua moto. Đồng thời, nhằm khuyến khích sản xuất các trang thiết bị thể thao ở đây, Tổng thống Mahinda Rajapaksa đã đề xuất miễn giảm thuế cho các doanh nghiệp đang quan tâm đến việc đầu tư vào sản xuất trang thiết bị thể thao.

Nếu việc miễn giảm thuế được thực hiện sẽ là động lực rất lớn cho các doanh nghiệp đầu tư vào việc sản xuất hàng hóa thể thao tại địa phương giảm thiểu chi phí phải nhập khẩu các trang thiết bị thể thao phải nhập khẩu. Hiện, ngân sách dùng cho việc nhập khẩu trang thiết bị thể thao thường rất cao.

Ông Seneviratne cũng cho biết thêm: “Việc miễn giảm thuế không chỉ đem lại lợi ích cho các doanh nghiệp mà các nhà cung cấp dịch vụ, các tổ chức quản lý thể thao, các công ty tổ chức sự kiện thể thao cũng sẽ được có nhiều lợi ích hơn.”

Khánh Chi biên dịch (theo www.asianewsnet.net)

J. Ireland

Kế hoạch đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng của Ireland

Từ 2010 đến năm 2016, chính phủ Ireland xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển phát triển Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trong đó, khoản kinh phí 370 triệu euro sẽ được sử dụng trong việc đầu tư cho Thể thao, hướng tới mục tiêu thúc đẩy sự phát triển của cộng đồng xã hội.

Một phần kinh phí sẽ được sử dụng chính trong việc nâng cấp và phát triển hệ thống các hạng mục phục vụ cho các hoạt động thể thao, như khu vực thi đấu, khu vực luyện tập... Các địa điểm và hạng mục được tập trung nâng cấp, sửa chữa gồm SVĐ Aviva (trên Đường Lansdowne), khu vực Croke Park, khu vực Thomond Park, và đặc biệt nguồn kinh phí cũng sẽ được sử dụng để đầu tư cho Chương trình phát triển Bể bơi cộng đồng.

Tập trung vào việc phát triển hệ thống chính sách trung hạn

Dựa vào cách thức phát triển của từng lĩnh vực, Chính phủ đã có những bước đầu tư trung hạn hợp lý. Mục tiêu chính trong việc đầu tư của thể thao sẽ là tập trung vào nâng cao và phát triển sức khỏe cộng đồng. Do đó, nguồn ngân sách nhà nước dùng trong việc đầu tư của lĩnh vực này tới các cơ sở sẽ vào khoảng 370 triệu euro trong giai đoạn từ 2010 đến 2016.

Bên cạnh đó, nguồn đầu tư của Chính phủ tới một số các lĩnh vực khác như Du lịch cũng sẽ được tăng cường, với con số kinh phí trong giai đoạn 2010 – 2016 lên tới 190 triệu euro.

Khoản đầu tư này sẽ được sử dụng trong việc nâng cấp và cải tạo các địa điểm, danh lam thắng cảnh thu hút khách du lịch, xây dựng các hạng mục cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động ngoài trời như đi xe đạp, đi bộ, các hoạt động dưới nước...

Văn hóa cũng là một trong những yếu tố quan trọng cần nhận được sự đầu tư của Chính phủ, với khoản tài trợ xấp xỉ 155 triệu euro.

Bên cạnh đó, với mục tiêu chính là phát triển ngành Giải trí của quốc gia này, đặc biệt trong nền công nghiệp điện ảnh, Chính phủ cũng sẽ đầu tư vào đây một khoản kinh phí không nhỏ.

	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	Tổng cộng
Thể thao	70 triệu euro	52 triệu euro	52 triệu euro	52 triệu euro	48 triệu euro	48 triệu euro	48 triệu euro	370 triệu euro
Văn hóa	23 triệu euro	23 triệu euro	23 triệu euro	23 triệu euro	21 triệu euro	21 triệu euro	21 triệu euro	155 triệu euro
Du lịch	22 triệu euro	30 triệu euro	30 triệu euro	30 triệu euro	26 triệu euro	26 triệu euro	26 triệu euro	190 triệu euro
Phim ảnh	17 triệu euro	15 triệu euro	15 triệu euro	15 triệu euro	15 triệu euro	15 triệu euro	15 triệu euro	107 triệu euro
Tổng cộng	132 triệu euro	120 triệu euro	120 triệu euro	120 triệu euro	110 triệu euro	110 triệu euro	110 triệu euro	822 triệu euro

Tuệ Minh biên dịch (theo Infrastructure Investment Ireland 2010 - 2016)

K. Úc

Chính phủ Úc cho đến nay vẫn chưa có một chương trình đầu tư riêng biệt dành cho việc phát triển hệ thống cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng của thể thao mang tầm cỡ quốc gia. Các chương trình đầu tư, xây dựng, cải tạo, nâng cấp hoặc quản lý đều trực tiếp dưới sự điều hành của từng bang. Dưới đây là cách thức đầu tư trong công tác xây dựng và quản lý của một số bang đại diện đối với các công trình thể thao.

1. Tại bang New South Wales

Cho đến thời điểm hiện tại, bang New South Wales vẫn đang duy trì “Quỹ đầu tư phát triển hệ thống trang thiết bị phục vụ các hoạt động thể thao và giải trí”. Mục tiêu cơ bản của Quỹ này là hỗ trợ công tác xây dựng và vận hành công trình thể thao một cách khoa học nhất.

Bên cạnh đó, Quỹ luôn có khoản kinh phí được sử dụng với mục đích bảo dưỡng các trang thiết bị của các công trình trong các trường hợp cần thiết, đảm bảo các trang thiết bị luôn ở trạng thái sẵn sàng phục vụ cho việc luyện tập hoặc sử dụng của cộng đồng.

“Quỹ đầu tư phát triển hệ thống trang thiết bị phục vụ các hoạt động thể thao và giải trí” của bang New South Wales có giá trị vào khoảng 200.000 đô-la Úc.

2. Tại bang Tasmania

Bang Tasmania hỗ trợ khoản kinh phí trong công tác xây dựng, bảo dưỡng hệ thống các trang thiết bị, cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất dành cho các công trình thể thao, công trình phục vụ giải trí đặt tại toàn bang.

Khoản kinh phí được chia thành nhiều các chương trình khác nhau, dựa vào mục đích sử dụng, trong đó có 2 chương trình mang lại hiệu quả thiết thực nhất là

- Chương trình hỗ trợ thứ yếu: thường được sử dụng trong công tác hỗ trợ xây dựng, mua sắm, điều hành hoặc quản lý các cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất ở quy mô nhỏ, do các CLB, Liên đoàn thể thao cấp địa phương tổ chức. Khoản hỗ trợ được cấp thường dao động từ khoảng 500 đô-la Úc tới 10.000 đô-la Úc.
- Chương trình hỗ trợ chủ yếu: thường được sử dụng trong công tác hỗ trợ nâng cấp trang thiết bị, mở rộng quy mô công trình thể thao... mang tầm ảnh hưởng đến toàn bang. Khoản hỗ trợ vào khoảng 15.000 đô-la Úc tới 80.000 đô-la Úc.

3. Tại bang Victoria

Bang Victoria có chương trình “Quỹ hỗ trợ phát triển trang thiết bị giành cho cộng đồng”, với mục tiêu nâng cấp chất lượng hệ thống trang thiết bị, cơ sở vật chất của các công trình thể thao được đạt tại khu vực bang. Chương trình được xây dựng với tiêu chí:

- Khuyến khích sự tham gia của người dân trong các hoạt động của thể thao;
- Tăng cơ hội tiếp cận với thể thao của nhiều tầng lớp xã hội trong cộng đồng;
- Xây dựng có bài bản và quản lý có khoa học hệ thống cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng các công trình thể thao;
- Có tính đổi mới, sáng tạo trong việc đầu tư hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị;
- Thiết kế và xây dựng những công trình thể thao thân thiện với môi trường.

Có 2 hạng mục thường được nhận khoản đầu tư của Chương trình, gồm:

- Quy hoạch
- Xây dựng và phát triển các công trình thể thao dành cho cộng đồng

Hạng mục		Kinh phí
Xây dựng và phát triển các công trình thể thao dành cho cộng đồng	Các trang thiết bị chính	Trên 650.000 đô-la Úc
	<u>Cải tạo hoặc xây mới hệ thống bể bơi</u>	Trên 3 triệu đô-la Úc
	<u>Nâng cấp hệ thống bể bơi hiện có</u>	Trên 200.000 đô-la Úc
	Các trang thiết bị hỗ trợ	Trên 100.000 đô-la Úc
Quy hoạch	Quy hoạch công trình thể thao trong khu vực	Trên 50.000 đô-la Úc
	Sử dụng hệ thống trang thiết bị, cơ sở hạ tầng một cách có hiệu quả	Trên 30.000 đô-la Úc

4. Tại bang Tây Úc

Nhận biết được sự quan trọng của hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất trong việc khuyến khích người dân tham gia vào các hoạt động mang tính thể thao, giải trí, bang Tây Úc có xây dựng “Quỹ hỗ trợ các công trình thể thao và trang thiết bị phục vụ cộng đồng” (CSRFF). Quỹ thực hiện với mục tiêu chính gồm:

- Phát triển hệ thống cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng cơ bản phục vụ cho thể thao, giải trí;
- Khuyến khích sự tham gia của người dân trong việc rèn luyện thể chất, sức khỏe;
- Xây dựng các công trình thể thao đạt chuẩn, chất lượng cao, thiết kế ấn tượng, sáng tạo và tận dụng tối đa được hệ thống trang thiết bị hiện đại đã được lắp đặt.

Mỗi năm, khoản kinh phí mà Quỹ sử dụng trong việc vận hành và hoạt động các công trình thể thao cộng đồng vào khoảng 20 triệu đô-la Úc.

Tuệ Minh biên dịch (theo www.ausports.gov.au)

L. Canada

Đầu tư gần 320.000 đô để cải thiện cơ sở hạ tầng thể thao

Ông Honourable Christian Paradis, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và ông Claude Bachand - Thành viên quốc hội đã thay mặt ông Michelle Courchesne - Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Giải trí và Thể thao công bố việc Chính quyền thành phố Quebec và Canada sẽ hợp tác với trường Bois-Francis và thành phố Plessisville để xây dựng một khu thể thao mới tại thành phố này.

Dự án này cần đầu tư tổng thể khoảng hơn 650 nghìn đô, trong đó gần 320 nghìn đô là sự đóng góp chung của chính phủ Quebec và Canada, và phần còn lại do thành phố Plessisville đầu tư. Trường Bois-Francis, nơi sở hữu đất dự kiến để xây dựng khu thể thao mới sẽ ký một thoả thuận đồng ý cho phép các công dân thành phố được phép vào khu thể thao mới này.

Dự án này tập trung chính vào sân Bóng chày, trang bị cho sân Bóng đá với hệ thống đèn chiếu sáng, nâng cấp sân Bóng chày bãi biển. Theo lời phát biểu của ông Paradis thì tại thời điểm này, nhiều cơ sở vui chơi đã xuống cấp và cần được sửa chữa, cải tạo. Nhưng khôi phục cơ sở hạ tầng công cộng đòi hỏi kinh phí mà thành phố và hội đồng nhà trường không thể tự gánh vác. Đó là lý do tại sao Chính phủ Canada giới thiệu các chương trình về cơ sở hạ tầng của Canada, thông qua đó 500 triệu đô sẽ được đầu tư trong hai năm cho việc hiện đại hoá thể thao và các phương tiện giải trí

trên khắp đất nước. Đây là một tín hiệu vui cho thấy Dự án này sẽ được hiện thực hóa vì hứa hẹn sẽ cải thiện chất lượng sống cho toàn bộ người dân trong thành phố.

"Với sự phát triển khu mới này, trường trung học La Samare chắc chắn trở thành một trung tâm của các hoạt động thể thao. Tôi rất vui mừng khi hai chính phủ đang hỗ trợ hội đồng nhà trường về dự án này. Chúng tôi nỗ lực hết sức để số lượng người dân tham gia luyện tập sẽ nhiều nhất có thể", ông Claude Bachand nói.

Chính phủ Canada và Chính quyền thành phố Quebec đã ký một thỏa thuận đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án cơ sở hạ tầng giải trí ở Quebec để hoàn thành ngày 31/03/2011.

Kinh phí công bố trên đây đã được quyết định thông qua Chương trình hỗ trợ cơ sở hạ tầng thể thao và giải trí.

Thu Hà biên dịch (nguồn www.plandaction.gc.ca)

M. Bắc Mỹ

Các nguồn đầu tư dành cho việc phát triển công trình thể thao của các Giải chuyên nghiệp tại khu vực Bắc Mỹ

Trong khoảng thời gian 20 năm vừa qua, sự xuất hiện của các công trình thể thao hiện đại với hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất đáp ứng được các yêu cầu quốc tế xuất hiện ngày càng nhiều, đặc biệt là tại khu vực Bắc Mỹ và tại các quốc gia có nền thể thao phát triển.

Tại Hoa Kỳ và Canada, vào đầu năm 2012 sẽ có 125 trên tổng số 140 CLB hiện đang thi đấu tại 5 giải thể thao chuyên nghiệp (Giải Bóng rổ nhà nghề, Giải Bóng chày nhà nghề, Giải Bóng đá nhà nghề, Giải Khúc côn cầu nhà nghề, Giải Bóng bầu dục nhà nghề) được chuyển sang thi đấu và luyện tập tại các SVĐ vừa hoàn thiện việc nâng cấp. Khoản kinh phí ước tính dùng để chi trả cho việc nâng cấp, cải tạo SVĐ vào khoảng 30 tỷ đô-la, trong đó có hơn một nửa thu từ các khoản thuế do cộng đồng đóng góp. Khoản thu thứ 2 mang lại nguồn kinh phí cho việc xây dựng, nâng cấp và sửa chữa SVĐ là từ việc bán vé (thống kê của Liên đoàn Bóng bầu dục Hoa Kỳ vào khoảng 40%).

Danh sách các CLB của 5 hệ thống giải thể thao chuyên nghiệp có hệ thống SVĐ, nhà thi đấu hoặc công viên luyện tập được nâng cấp, sửa chữa trong khoảng thời gian từ năm 2000 trở lại đây

Tên CLB	SVĐ	Thời gian thực hiện dự án	Kinh phí (triệu đô)	Khoản đầu tư của xã hội (triệu đô)	Tỷ lệ phần trăm đóng góp của xã hội
<i>Giải Bóng bầu dục nhà nghề Hoa Kỳ</i>					
New Orleans	SVĐ trung tâm	2011	505	490	97%

CÁC CÔNG TRÌNH THỂ THAO QUY MÔ LỚN TRÊN THẾ GIỚI – QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC

	(sửa chữa và nâng cấp)				
Giants/Jets	SVD New Meadowlands	2010	1.600	-	0%
Thành phố Kansas	SVD Arrowhead (nâng cấp)	2010	375	250	67%
Dallas	SVD Cowboys	2009	1150	325	28%
Indianapolis	SVD Lukas Oil	2008	720	720	100%
Arizona	SVD Trường Đại học Phoenix	2006	71	267	72%
Philadelphia	Công viên thể thao Trung tâm tài chính Lincoln	2003	285	228	80%
Green Bay	Công viên thể thao Lambeau	2003	295	251	85%
Chicago	Công viên thể thao Soldier	2003	600	450	75%
New England	SVD Gillette	2002	325	33	10%
Houston	SVD Reliant	2002	300	225	75%
Detroit	Công viên thể thao Ford	2002	300	219	73%
Seattle	Công viên thể thao Qwest	2002	300	201	67%
Pittsburgh	Công viên thể thao Heinz	2001	230	150	65%
Denver	Công viên thể thao Invesco	2001	365	274	75%
Cincinnati	SVD Paul Brown	2000	400	400	100%

Giải Bóng chày nhà nghề Hoa Kỳ					
Miami	Công viên thể thao Marlins	2012	\$ 525	\$ 370	70%
Minnesota	Công viên thể thao Target	2010	\$ 544	\$ 392	72%
NY Mets	Công viên thể thao thành phố	2009	\$ 600	\$ 164	27%
NY	SVD Yankees	2009	\$ 1,300	\$ 220	17%
Yankees Kansas City	SVD Kaufmann (nâng cấp)	2009	\$ 250	\$ 175	70%
Washington	Công viên thể thao quốc gia	2008	\$ 611	\$ 611	100%
Cardinals	SVD Busch	2006	\$ 365	\$ 45	12%
San Diego	Công viên thể thao PETCO	2004	\$ 457	\$ 304	66%
Philadelphia	Công viên thể thao nằm cạnh Ngân hàng Citibank	2004	\$ 346	\$ 174	50%
Cincinnati	Công viên thể thao tại Tòa nhà Great American	2003	\$ 325	\$ 280	86%
Pittsburgh	Công viên thể thao PNC	2001	\$ 262	\$ 262	100%
Milwaukee	Công viên thể thao Miller	2001	\$ 400	\$ 310	78%
Detroit	Công viên thể thao Comerica	2000	\$ 300	\$ 115	38%
Houston	Công viên thể thao	2000	\$ 265	\$ 180	68%

CÁC CÔNG TRÌNH THỂ THAO QUY MÔ LỚN TRÊN THẾ GIỚI – QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC

	Minute Maid				
San Francisco	Công viên thể thao AT&T	2000	\$ 357	\$ 15	4%
<i>Giải Bóng đá nhà nghề Hoa Kỳ</i>					
Houston	SVD Dynamo	2012	\$ 110	\$ 50	45%
San Jose	SVD Earthquakes	2012	\$ 60	\$ 0	0%
Kansas City	SVD Wizards	2011	\$ 160	\$ 80	50%
Portland	Công viên thể thao Portland	2011	\$ 31	\$ 31	100%
Vancouver (Canada)	SVD BC Place	2011	\$ 365	\$ 365	100%
New York	Nhà thi đấu Red Bull	2010	\$ 190	\$ 90	47%
Philadelphia	Công viên thể thao Philadelphia	2010	\$ 120	\$ 77	64%
Salt Lake	SVD Rio Tinto	2008	\$ 115	\$ 16	14%
Colorado	Công viên thể thao Dick's Sporting Goods	2007	\$ 131	\$ 66	50%
Toronto (Canada)	SVD BMO	2007	\$ 63	\$ 63	100%
Chicago	Công viên thể thao Toyota	2006	\$ 98	\$ 98	100%
Montreal (Canada)	SVD Saputo	2006	\$ 14	\$ 0	0%
Dallas	Công viên thể thao Pizza Hut	2005	\$ 80	\$ 80	100%
Los Angeles	Trung tâm thể thao	2003	\$ 150	\$ 0	0%

CÁC CÔNG TRÌNH THỂ THAO QUY MÔ LỚN TRÊN THẾ GIỚI – QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC

	Home Depot				
Galaxy/Chivas	SVĐ Gillette	2002	\$ 325	\$ 33	10%
New England	Công viên thể thao Qwest	2002	\$ 300	\$ 201	67%
Giải Bóng rổ nhà nghề Hoa Kỳ					
Orlando	Trung tâm thể thao Amway	2010	\$ 480	\$ 430	90%
Brooklyn Nets	Trung tâm thể thao Barclays	2010	\$ 637	\$ 150	24%
Charlotte	Nhà thi đấu Time Warner Cable	2005	\$ 265	\$ 265	100%
Memphis	Trung tâm thể thao FedEx	2004	\$ 250	\$ 250	100%
Phoenix	U.S. Air (cải tạo và xây mới một số địa điểm)	1992/ 2004	\$ 157	\$ 157	100%
Houston	Trung tâm thể thao Toyota	2003	\$ 235	\$ 192	82%
San Antonio	Trung tâm thể thao AT&T	2002	\$ 186	\$ 158	85%
Oklahoma City	Trung tâm thể thao American Airlines	2001	\$ 420	\$ 210	50%
Giải Khúc côn cầu nhà nghề Hoa Kỳ					
Pittsburgh	Trung tâm thể thao Consol Energy	2010	\$ 321	\$ 130	40%
New Jersey	Trung tâm thể thao Prudential	2008	\$ 375	\$ 210	56%
Phoenix	NTĐ Jobing.com	2003	\$ 180	\$ 180	100%

CÁC CÔNG TRÌNH THỂ THAO QUY MÔ LỚN TRÊN THẾ GIỚI – QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC

Dallas	Trung tâm thể thao American Airlines	2001	\$ 420	\$ 210	50%
Columbus	NTĐ Nationwide	2000	\$ 175	\$ -	0%
Minnesota	Trung tâm thể thao Xcel Energy	2000	\$ 130	\$ 130	100%

Trần Đông biên dịch (theo Financing Professional Sports Facilities)

Thông tin về một số công trình thể thao lớn trên thế giới: Quy mô, cách thức tổ chức quản lý, vận hành và khai thác

Khu vực Đông Nam Á

A. Indonesia - SVĐ Gelora Bung Karno

1. Lịch sử và tên gọi

SVĐ Gelora Bung Karno, hay còn được gọi là SVĐ Trung tâm Gelora Bung Karno, là SVĐ đa chức năng đặt tại khu liên hợp thể thao Gelora Bung Karno, quận Senayan, Jakarta, Indonesia. SVĐ được đặt tên theo vị Tổng thống đầu tiên của Indonesia – Tổng thống Sukarno. SVĐ thường được sử dụng vào mục đích chính là thi đấu Bóng đá.

SVĐ bắt đầu khởi công xây dựng vào ngày 08/02/1960 và hoàn thành vào ngày 21/07/1962, kịp thời để tổ chức Đại hội thể thao Châu Á lần thứ 4 (1962). Đây là công trình được thực hiện dựa trên nguồn kinh phí hỗ trợ của Liên bang Xô-viết ký vào ngày 23/14/1958.

Sức chứa của SVĐ theo thiết kế cũ là 100.800 người. Tuy nhiên, sau lần cải tạo vào năm 2007, sức chứa của SVĐ đã được giảm xuống còn 88.083. Có tổng cộng 24 khu vực, với 12 cổng vào các khán đài.

Thiết kế đặc biệt của SVĐ là khối thép khổng lồ uốn thành hình tròn phía trên mái của công trình, kết hợp với đường dẫn của các cổng vào, khiến SVĐ nhìn từ trên cao giống hình ảnh của mặt trời.

Cho đến thời điểm này, SVĐ Gelora Bung Karno vẫn là SVĐ lớn nhất và duy nhất đạt chuẩn quốc tế của Indonesia.

Một số các thông tin khác về SVĐ:

- Bề mặt: Sân cỏ
- Bảng hiện thị: Sony
- Chi phí xây dựng: 12,5 triệu đô-la
- Kiến trúc sư phụ trách: F. Silaban
- Sở hữu: Thành phố Jakarta

2. Các sự kiện

Các sự kiện thể thao quan trọng mà SVĐ Gelora Bung Karno đã từng tổ chức gồm:

- Trận chung kết giữa tuyển Bóng đá Iraq và tuyển Bóng đá Ả-rập trong khuôn khổ Cúp Bóng đá Châu Á 2007;
- Một vài trận chung kết trong khuôn khổ Tiger Cup và khuôn khổ giải Bóng đá quốc gia;
- SVĐ chính của Đại hội thể thao Châu Á – ASIAD 1962;
- SVĐ chính của các Đại hội thể thao Đông Nam Á – SEA Games 1979, SEA Games 1987, SEA Games 1997 và SEA Games 2011;
- SVĐ chính của Cúp Sudirman 1989;
- SVĐ đồng tổ chức Tiger Cup 2002 với Singapore;
- SVĐ chính tổ chức Giải Vô địch các CLB Đông Nam Á 2003;
- SVĐ sẽ diễn ra một số trận đấu vòng loại của tuyển Bóng đá Indonesia trong khuôn khổ World Cup 2014.

3. Tổ chức một số các sự kiện khác

Bên cạnh việc tổ chức các sự kiện thể thao, SVĐ Gelora Bung Karno còn được sử dụng trong việc tổ chức các sự kiện quy mô lớn khác của quốc gia như các lễ kỷ niệm quốc khánh, nơi tổ chức kỳ thi đầu vào các trường đại học, các sự kiện tôn giáo.

Một số các sự kiện lớn có thể kể đến gồm:

- Lễ cầu nguyện do Giáo hoàng John Paul II tổ chức vào ngày 09/10/1989;
- Lễ kỷ niệm nhân 100 năm ngày thống nhất đất nước 20/05/2008.

Phương Ngọc biên dịch (theo Wikipedia và Asiarooms)

B. Thái Lan

1. SVĐ Rajamangala

SVĐ quốc gia Rajamangala hay còn được biết đến với tên gọi SVĐ Hua Mark, là sân nhà của tuyển Bóng đá quốc gia Thái Lan. SVĐ được chính thức đưa vào hoạt động từ năm 1998, tại sự kiện Đại hội thể thao Châu Á – ASIAD 1998.

Kể từ đó đến nay, SVĐ thường xuyên được sử dụng để tổ chức các sự kiện thể thao quan trọng và các sự kiện mang tầm cỡ quốc tế. Đáng chú ý có thể kể đến Giải Vô địch Bóng đá Nữ U-20 thế giới 2002, Cúp Bóng đá AFC 2007. Bên cạnh việc tổ chức các sự kiện thể thao, SVĐ này còn tổ chức các sự kiện văn hóa nghệ thuật khác như các chương trình hòa nhạc, các chương trình biểu diễn nghệ thuật lớn, những buổi vận động tranh cử...

SVĐ Rajamangala được thiết kế dựa trên bản vẽ của Khoa Thiết kế công trình trường Đại học Chulalongkorn (Thái Lan), với nguyên vật liệu chính để sử dụng là bê-tông. SVĐ được chia làm thành từng phần riêng biệt.

Phía Đông là khu vực không mái che, phía Tây là khu vực có mái che – với ghế dành cho các đại biểu quan trọng và phía Bắc là nơi thường được tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật.

Sức chứa của SVĐ theo thiết kế là 49.740 người. Tuy nhiên sau lần nâng cấp sửa chữa vào cuối năm 2006, sức chứa của SVĐ đã được tăng lên là 65.000 chỗ ngồi, với lượng ghế nhựa được lắp đặt bổ sung cho khu vực phía Bắc, phía Nam và phía Đông SVĐ. SVĐ được trang bị hệ thống bảng hiện thị và hệ thống đèn chiếu sáng hiện đại nhất Đông Nam Á.

2. SVĐ Suphachalasai

SVĐ Suphachalasai, hay còn được biết với tên gọi SVĐ quốc gia chính của Thái Lan. Đây là một SVĐ đa chức năng, được đặt tại thủ đô Băng-cốc, Thái Lan, có sức chứa tối đa 26.000 chỗ ngồi. SVĐ chính thức mở cửa vào năm 1935.

Kể từ khi chính thức đưa vào hoạt động cho đến nay, SVĐ Suphachalasai thường được sử dụng vào mục đích thi đấu Bóng đá. Một số các sự kiện Bóng đá mà SVĐ Suphachalasai đã từng tổ chức gồm: Đại hội thể thao Châu Á – ASIAD vào các năm 1966, 1970, 1978. Ngoài ra, vào năm 2007, trong khuôn khổ Cúp Bóng đá AFC 2007, SVĐ Suphachalasai còn là nơi diễn ra trận đấu giữa tuyển Bóng đá Ô-man và tuyển Bóng đá Iraq.

SVĐ được thiết kế với 3 phần không mái che và 1 phần mái che. Khu vực khán đài có mái che được thiết kế đơn giản nhưng mang lại hiệu quả trong việc che khu vực khán đài chính của SVĐ. Bên cạnh đấy, khán đài của SVĐ được thiết kế giúp các khán giả có thể theo dõi được phần thi đấu của các VĐV một cách rõ ràng, không bị quá xa như khi đi xem ở SVĐ Rajamangala. SVĐ Suphachalasai hiện nay không phải là sân luyện tập chính của các cầu thủ tuyển Bóng đá quốc gia, và thuộc quyền sở hữu của thành phố Băng-cốc. Trong hai ngày 24 và 27/08/1993, ca sỹ Micheal Jackson đã tổ chức chương trình biểu diễn “Dangerous World Tour”, thu hút hơn 110.000 khán giả trực tiếp đến SVĐ theo dõi.

Biên dịch Phương Ngọc (theo Wikipedia)

C. Singapore

1. SVĐ trên Vịnh Marina

SVĐ trên Vịnh Marina – Singapore, hay còn được biết đến với tên gọi “Sân khấu nổi trên Vịnh Marina”, là SVĐ nổi lớn nhất trên thế giới. SVĐ được xây dựng hoàn toàn trên mặt nước, nằm trong khu nghỉ mát cao cấp Marina, đặt tại Vịnh Marina, Singapore. SVĐ được xây dựng hoàn toàn bằng thép, với kích thước là 120m x 83m, lớn hơn so với SVĐ quốc gia Singapore. Sức chứa tối đa của SVĐ lên đến 30.000 người.

SVĐ Marina sẽ là nơi tổ chức một số các sự kiện quan trọng như thể thao, hòa nhạc, triển lãm, các chương trình nghệ thuật, các chương trình giao lưu văn hóa... trong khoảng thời gian khu tổ hợp thể thao quốc gia Singapore Hub được hoàn thiện, bắt đầu từ năm 2007.

Rất nhiều các ý tưởng thiết kế đã được Ủy ban Kỹ thuật và Khoa học ứng dụng – cơ quan phụ trách chính trong công tác xây dựng và giám sát công trình – mang ra cân nhắc và xem xét. Trong đó, vấn đề được Ủy ban đặt lên hàng đầu là với một kích cỡ phù hợp, có tính thẩm mỹ cao, mà vẫn đảm bảo tốt khả năng chịu lực. Ngoài ra, công trình còn phải thuận tiện trong việc tháo dỡ, lắp đặt để có đủ khả năng tổ chức các sự kiện nghệ thuật khác nhau.

Một số các sự kiện thể thao nổi bật đã được tổ chức tại SVĐ Marina gồm:

- Lễ diễu binh quốc gia năm 2007, năm 2008;
- Chương trình bắn pháo hoa nghệ thuật Singapore trong 2 ngày 17 và 18/08/2007;
- Chương trình biểu diễn nghệ thuật trên nước diễn ra trong 6 tuần từ ngày 25/08/2007, trong đó có phần trình diễn của một số môn thể thao như Lướt sóng, Trượt nước;

- Giải đua công thức 1 diễn ra vào tháng 9/2008;
- Lễ hội pháo hoa chào mừng năm mới vào cuối năm 2008;
- Các trận đấu trong khuôn khổ Giải Bóng đá Vô địch quốc gia;
- SVĐ chính diễn ra TVH Thanh thiếu niên 2010.

Biên dịch Phương Ngọc (theo Wikipedia)

2. Trung tâm thể thao Singapore

Trung tâm thể thao Singapore là 1 trung tâm có đầy đủ các yếu tố như: thể thao, giải trí là địa điểm lý tưởng tổ chức các sự kiện thể thao, văn hoá quốc tế cũng như hoạt động mang tính cộng đồng khác. Trung tâm này sẽ phục vụ cho toàn thể người dân, các VĐV đỉnh cao đến tập luyện và thi đấu. Nằm tại vịnh Marina, trung tâm thể thao Singapore là một trong những dự án lớn góp phần vào mục tiêu của Chính phủ là đưa Singapore trở thành một nơi lý tưởng để sống, làm việc và chơi thể thao".

Trung tâm thể thao Singapore được thiết kế bởi các kiến trúc sư, các công ty kinh doanh, các chuyên gia thể thao tạo điều kiện tốt nhất, thuận lợi nhất cho người sử dụng. Để thuận tiện cho việc di chuyển đến Trung tâm thể thao ở Kallang, một ga tàu điện ngầm được đặt cạnh SVĐ quốc gia; Toàn bộ trung tâm thể thao được thiết kế thuận lợi cho cả người khuyết tật; Để thuận tiện cho tất cả khán giả, SVĐ quốc gia mới sẽ được thiết kế với những chỗ ngồi riêng biệt, thông thoáng và mái có thể kéo ra rút vào để phù hợp với mọi kiểu thời tiết. Đây sẽ là một địa điểm thể thao ngoài trời lớn nhất tại Singapore có sử dụng một hệ thống sân khấu ngoài trời hình bán nguyệt đầy sáng tạo, hiện đại sử dụng nguồn năng lượng tiết kiệm. SVĐ mới cũng xây dựng những dãy ghế có thể kéo ra hay thu vào giúp khán giả có thể thưởng thức dễ dàng hơn các sự kiện phù hợp với từng bộ môn Bóng đá, Bóng bầu dục, Crike, Điền kinh và các sự kiện hoành tráng khác (như diễu binh ngày quốc khánh).

Bên trong trung tâm sẽ xây dựng một thư viện và bảo tàng thể thao trưng bày những kiến thức chuyên sâu về quá khứ, hiện tại và tương lai của thể thao Singapore và Châu Á. Trung tâm thể thao cũng có đầy đủ cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu tập luyện, thi đấu khác nhau của thanh niên, VĐV đỉnh cao cũng như các gia đình. Đó là sân Bóng chuyền bãi biển, Tường leo núi đá, Sân cứng, Sân trượt, Sân chơi bóng gỗ trên cỏ, Đường chạy bộ 1km quanh SVD quốc gia. Ngoài ra, Trung tâm thể thao Singapore còn xây dựng một khu mua sắm, giải trí với diện tích rộng gần 41,000 m² giúp các du khách sau khi kết thúc các hoạt động thể thao có thể đi mua sắm, chăm sóc sức khỏe, cũng như các dịch vụ ăn, uống khác.

Ước tính tổng chi phí cho Trung tâm này là 1.33 tỉ SGD bao gồm: chi phí tài chính, hoạt động và xây dựng. Chi phí này sẽ được Chính phủ thanh toán cho công ty thi công dần hàng năm trong vòng 25 năm theo hiệp ước đã ký giữa cá nhân – công cộng - hợp tác (PPP).

Tổng thể kiến trúc Trung tâm với diện tích rộng 35ha sẽ bao gồm những hạng mục sau:

- Một sân vận động quốc gia có mái che di động với sức chứa 50.000 người
- Một trung tâm thể thao dưới nước trong nhà có sức chứa 6.000 người (3.000 chỗ ngồi cố định, có thể tăng lên 6.000 chỗ ngồi tạm thời), đáp ứng các tiêu chuẩn thế giới.
- Sân thi đấu đa chức năng có sức chứa 3.000 người.
- Không gian thương mại, giải trí có diện tích rộng 41.000 m²
- Một trung tâm thể thao dưới nước
- Sân vận động trong nhà sức chứa 12.000 chỗ ngồi đã có sẵn và các khu vực dịch vụ khác.

Với thiết kế hiện đại chắc chắn Trung tâm thể thao sẽ là địa điểm lý tưởng của các liên đoàn và hiệp hội thể thao địa phương, khu vực và quốc tế, các nhà cung cấp dịch

vụ khoa học, y khoa thể thao, các chương trình huấn luyện thể thao, các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục, công ty kinh doanh thể thao, trụ sở thương mại và cửa hàng bán lẻ.

Hồng Hạnh biên dịch (nguồn www.redsports.sg)

D. Malaysia - SVĐ Merdeka

SVĐ Merdeka, hay còn được biết đến với tên gọi SVĐ độc lập, là SVĐ đa chức năng nằm tại thủ đô Kuala Lumpur, Malaysia.

Trước những năm 1990, SVĐ Merdeka được điều hành bởi Ủy ban Perbadanan Merdeka. Ủy ban sẽ phối hợp với các bên có liên quan, chịu trách nhiệm trong việc tổ chức các sự kiện, như Đại hội thể thao Đông Nam Á – SEA Games 1977, Giải Bóng đá Merdeka hàng năm (1957 – 1995), hay các sự kiện thể thao khác

SVĐ Merdeka được chính thức khởi công vào ngày 25/09/1956 và kết thúc vào ngày 21/08/1957. Việc xây dựng SVĐ là một trong những bước ngoặt lớn đánh dấu cho sự kiện chuyển giao quyền lực của Vương quốc Anh sang chính quyền Malaysia vào ngày 31/08/1957.

Tuy nhiên, đến cuối những năm 1990, hầu hết cơ sở hạ tầng của SVĐ đã bị xuống cấp. Để thay đổi bộ mặt SVĐ và phương thức quản lý, một công ty tư nhân đã đứng ra đấu thầu và thay quyền Ủy ban Perbadanan Merdeka trong việc tổ chức và điều hành. Tổng nguồn đầu tư 1 tỷ ringgit (vào khoảng 6,5 nghìn tỷ đồng) đã được sử dụng trong việc cải tạo, xây mới một loạt các khu luyện tập, khu tổ hợp văn phòng.

Năm 2007, sức chứa SVĐ đã được giảm từ 45.000 xuống 20.000 chỗ ngồi. Danh sách các cơ sở hạ tầng được xây dựng và nâng cấp gồm:

- Khu vực nhà hàng;

- Khu vực bãi đỗ xe với sức chứa 3.150 ô-tô, 350 xe máy và 48 xe buýt lớn;
- Khu vực trung tâm thông tin;
- Nhà ga;
- Sân khấu lớn, có thể tổ chức các chương trình nghệ thuật như các chương trình ca nhạc, các cuộc thi vẽ, hội chợ trung bày, chương trình biểu diễn thời trang...

Một số các sự kiện nổi bật đã được tổ chức tại SVĐ Merdeka gồm:

- Đại hội thể thao bán đảo Đông Nam Á vào 2 năm 1965 và 1971;
- Đại hội thể thao Đông Nam Á vào 2 năm 1977 và 1989;
- Giải Bóng đá Merdeka được tổ chức hàng năm, từ năm 1957 đến năm 1995;
- Đại hội thể thao khối các nước thịnh vượng chung lần thứ 16 được tổ chức vào năm 1998
- Chương trình biểu diễn của ca sỹ Micheal Jackson vào 2 ngày 27 và 29/10/1996;
- Chương trình biểu diễn của ca sỹ Arvil Lavigne ngày 29/08/2008;
- Chương trình biểu diễn của ca sỹ Justin Bieber ngày 21/04/2011;
- Chương trình biểu diễn của ca sỹ Jolin Tsai ngày 11/06/2011.

Phuong Ngọc (theo Wikipedia và www.cuticom.my)

E. Lào - SVĐ Quốc gia Lào

SVĐ Quốc gia Lào là SVĐ đa chức năng, được xây dựng với mục đích tổ chức sự kiện Đại hội thể thao Đông Nam Á lần thứ 25 – SEA Games 2009. SVĐ có sức chứa 25.000 người. SVĐ khởi công xây dựng vào tháng 10/2008 và khánh thành kịp thời trước khi SEA Games 25 chính thức khai mạc.

SVĐ nằm trong khu liên hợp thể thao quốc gia, cách trung tâm thủ đô Viên - chăn 16km. Bên cạnh SVĐ chính, khu liên hợp thể thao quốc gia còn có:

- 1 bể bơi trong nhà (với sức chứa 2.000 chỗ ngồi);
- 6 sân tennis (2.000 chỗ ngồi);
- Khu vực Bán cung;
- Sân thi đấu Cầu lông (3.000 chỗ ngồi);
- Sân thi đấu Bóng chuyền (3.000 chỗ ngồi);
- 2 sân Bóng đá trong nhà (3.000 chỗ ngồi);
- và 1 khu vực Bắn súng trong nhà (50 chỗ ngồi).

Phương Ngọc (theo Wikipedia và Skyscrapercity)

Khu vực Châu Á

A. Trung Quốc

Sân vận động Tổ chim – Olympic Bắc Kinh 2008

(I) Quá trình xây dựng:

Tháng 10/2002 – Cuộc thi mẫu thiết kế: Tháng 10/2002, Ban tổ chức Olympic Bắc Kinh 2008 (BOCOG) mời các kiến trúc sư trên toàn thế giới tham gia cuộc thi tìm mẫu thiết kế. Sau 6 tháng tranh tài quyết liệt, tập đoàn do Herzog & de Meuron (Thụy Sĩ), Ove Arup (Anh) và Tập đoàn thiết kế và nghiên cứu (Trung Quốc) đã thắng các đối thủ khác với mẫu thiết kế SVD giống như một cái tổ chim. Và tổ chim cũng là biệt danh của SVD.

Tháng 12/2003 – Động thổ: Lễ động thổ được tiến hành vào buổi tối Giáng sinh năm 2003, và quá trình xây dựng bắt đầu tháng 3/2004, mặc dù dự án bị hoãn tới tháng 7/2004 để dành thời gian để chỉnh sửa mẫu thiết kế sao cho phù hợp với mục tiêu "vì một Olympic tiết kiệm."

Tháng 11/2004 – Xem xét lại thiết kế: Giữ nguyên ý tưởng thiết kế ban đầu, mẫu thiết kế chỉnh sửa giúp tiết kiệm được 22.3% lượng thép và 13% khối lượng nguyên vật liệu, vì không sử dụng một số nguyên liệu không cần thiết và lắp mái che nhỏ hơn dự tính.

Tháng 6-7/2007 – Phủ tấm màng xung quanh SVD Tổ chim: Tấm màng SVD Tổ chim được uốn cong và dày 2 lớp, góp phần tô đẹp, chống ồn, chống gió, chống mưa và thậm chí chống được cả tia tử ngoại cho đáng vẻ vốn đã rất ấn tượng của công trình. Lớp ngoài làm bằng chất liệu ETFE và lớp trong là nguyên liệu PTFE.

Tháng 11/2007 – Trang trí bên trong: Quá trình trang trí bên trong công trình bắt đầu tháng 11/2007, sau khi đã hoàn thiện các cấu trúc bê tông, thép và màng. Tháng 12, bắt đầu trồng các loại cây trang trí xung quanh SVĐ Tổ chim.

Tháng 1/2008 – Lắp ghế: Tính đến ngày 28/1/2008, toàn bộ 80,000 ghế ngồi đã được lắp đặt trên các khán đài. Được làm bằng nhựa polipropilen, ghế ngồi đã vượt qua những đợt kiểm tra ngặt nghèo về độ uốn cong và lực tác động, và chúng mang lại sự thoải mái cho các khán giả đến sân. Màu sắc của ghế sẽ không bạc màu trong 3 năm kể cả dưới tác động của tia tử ngoại.

Tháng 2/2008 – Thử nghiệm các thiết bị chiếu sáng: Tối ngày 4/2/2008, các thiết bị chiếu sáng được đưa vào hoạt động. Khung cảnh về đêm của thủ đô trở nên lung linh hơn nhờ ánh đèn đỏ và khung thép màu xám của công trình.

Tháng 4/2008 – Lắp bề mặt đường chạy bằng chất tổng hợp: Bề mặt đường chạy của sân với diện tích 140,000m² được lắp đặt vào ngày 12/4/2008. Chất liệu bề mặt là sợi tổng hợp nhập từ Italia.

Tháng 5/2008 – Lắp mặt cỏ di động: Mặt sân Tổ chim chuyển màu xanh vào ngày 14/5/2008 sau khi các công nhân và binh lính đã lắp ghép mặt cỏ di động rộng 7,811m². Quy trình này mất 24 giờ. Lúc này, SVĐ Tổ chim đã sẵn sàng cho Olympic.

(II) Phương thức quản lý và sử dụng các SVĐ sau Olympic 2008

Sau khi TVH kết thúc, với những thành công về công tác tổ chức, thành tích thi đấu, ngọn đuốc Olympic vụt tắt và người ta lại trông chờ 4 năm nữa với kỳ TVH sau. Và chẳng ai nhắc tới nước chủ nhà, cùng với những công trình tuyệt đẹp mà họ thiết kế và xây dựng với chi phí lớn cho TVH nữa.

Đó là viễn cảnh thường thấy với bất kỳ TVH nào. Nhiều công trình trong số đó thuộc dạng đặt hàng để phục vụ riêng cho một số nội dung thi đấu của TVH, và trong cuộc

chạy đua để hoàn thành công trình, hiếm khi người ta nghĩ đến việc sử dụng nó về lâu dài.

Không có SVĐ lớn nào phục vụ 1 kỳ TVH mang lại lợi ích thực sự, và nhiều sân đã trở thành gánh nặng với các quốc gia chủ nhà, vì chi phí bảo trì thường làm thâm hụt ngân sách đô thị trong nhiều năm tiếp theo.

Có lẽ ví dụ điển hình nhất – hoặc tồi tệ nhất – là thành phố Montreal, nơi có SVĐ Olympic với chi phí xây dựng thuộc dạng đắt nhất trong lịch sử. Ngân sách ban đầu ước tính chỉ 128 triệu đô, nhưng khi hoàn thành thì chi phí tăng vọt lên 1.4 tỉ đô. Người dân địa phương coi đó là sai lầm lớn.

Điều đáng buồn là ở chỗ những sai lầm như thế cứ tiếp tục lặp lại. Montreal tổ chức TVH cách đây hơn 3 thập kỉ, và kỉ lục của họ giờ chẳng thấm vào đâu so với TVH Athens. Là nơi diễn ra Olympic cổ đại năm 776 trước Công nguyên, Athens xây những địa điểm thi đấu hiện đại để phục vụ Olympic 2004. Nhưng chỉ 4 năm sau, gần như tất cả các công trình này đều không được sử dụng.

Chi tiêu nhiều và sử dụng ít từ lâu đã trở thành câu chuyện không lạ lẫm gì trong các kỳ TVH, nhưng Bắc Kinh quyết tâm loại bỏ tiền lệ này bằng cách rút ra bài học quá khứ, và chuẩn bị trước một cách kỹ lưỡng. Trong khi số tiền Trung Quốc bỏ ra để tổ chức Olympic 2008 vượt xa so với chi phí của các nước chủ nhà trước đây – ước tính vào 42 tỉ đô, gấp 10 lần so với Olympic Athens, chắc chắn Bắc Kinh sẽ không muốn kém cạnh ai khi nói tới Olympic.

Nhưng cách mà họ có được sự hiệu quả này lại không hoàn toàn do kế hoạch rất chi tiết. Cảnh quan đô thị của Bắc Kinh thật hiếm có khó tìm. Họ đầu tư rất nhiều vào những công trình lớn, chẳng hạn như việc mở rộng hệ thống tàu điện ngầm, một việc làm cần thiết kể cả nếu Olympic không diễn ra ở Trung Quốc.

Ngoài ra môi trường cũng được chú trọng, nhất là khi Bắc Kinh muốn tổ chức một kỳ Olympic xanh chưa từng thấy.

Dù theo tiêu chuẩn nào, Bắc Kinh cũng đã đạt được hoặc thậm chí vượt xa mục tiêu sinh thái trong nỗ lực xây dựng một kỉ nguyên mới, ở đó các công trình phục vụ Olympic được sử dụng một cách hiệu quả hơn.

Họ bỏ ra gần 2 tỉ đô la để xây 12 địa điểm thi đấu lâu dài và 8 địa điểm thi đấu tạm thời phục vụ Olympic. Tiến độ xây dựng một số công trình này thậm chí còn chậm hơn cả việc mở rộng hệ thống tàu điện ngầm, vì họ muốn đảm bảo mục tiêu sử dụng lâu dài.

Với số dân 15 triệu người, Bắc Kinh chỉ nhờ SVĐ Công nhân để tổ chức các sự kiện lớn, như các giải bóng đá châu Á. Được xây từ thời Liên Xô thập niên 50 thế kỉ trước, sân bóng có sức chứa 40,000 người này giờ trở nên chật hẹp và thiếu những khu hiện đại, nhưng trước khi có sân Tổ chim, sân Công nhân vẫn là sân lớn nhất và tốt nhất ở Bắc Kinh.

Vì vậy, quá trình xây dựng sân Tổ chim được yêu cầu rất cao, trước tiên là công ty Herzog & De Meuron Architekten AG đã có bản thiết kế cực kỳ đẹp mắt, xứng tầm SVĐ quốc gia. Nhiều CLB thể thao và tập đoàn đô thị của Trung Quốc đang xếp hàng để được sử dụng công trình 91,000 chỗ ngồi này.

Công trình nghệ thuật được cả thế giới biết đến, nhưng trên thực tế tất cả các SVĐ khác phục vụ Olympic đều được đánh giá cao và đáp ứng kỳ vọng của Bắc Kinh. Nhiều sân được xây bên cạnh các trường đại học, và trên thực tế chúng được coi là một phần của khuôn viên trường. Nơi diễn ra môn vật sẽ trở thành nhà thi đấu 6,000 chỗ cho ĐH Nông nghiệp Trung Quốc, trong khi nhà thi đấu cầu lông gồm 6,900 chỗ ngồi được chuyển giao cho ĐH Bách khoa Bắc Kinh.

Ở thành phố biển Thanh Đảo, nơi từng diễn ra nội dung đua thuyền ở Olympic sẽ được chuyển thành trường công lập chuyên dạy đua thuyền cho các thủy thủ.

Quá trình chuyển đổi mục đích sử dụng hợp lý như vậy không làm giảm đi quy hoạch trước Olympic của Bắc Kinh. Ngay từ khi Bắc Kinh được chọn năm 2001, chính quyền thủ đô đã cam kết để lại một di sản Olympic vào dạng độc nhất vô nhị.

Ví dụ điển hình nhất có lẽ là tòa nhà trung tâm báo chí và trung tâm truyền thông, nơi không chỉ phục vụ được 21,000 nhà báo, mà còn có thể tổ chức các nội dung đấu kiếm và bắn súng. Đó là trong thời gian diễn ra Olympic. Còn hiện tại, nơi đây đã trở thành Trung tâm Hội nghị Quốc gia Trung Quốc với cơ sở trang thiết bị vào dạng tốt nhất trong nước. Có cả khách sạn và nơi mua sắm, tòa nhà này trở thành trung tâm du lịch và thương mại mới ở thủ đô Bắc Kinh.

Thực ra, theo Ross Milne – giám đốc văn phòng Hong Kong của công ty kiến trúc quốc tế RMJM Hillier thì kế hoạch sử dụng này được đưa ra ngay từ đầu. Ông cho biết: “Ngay từ đầu, chuyên gia thiết kế đã phải tập trung vào mục đích sử dụng sau Olympic. Thiết kế của nó là phải dành cho một trung tâm hội nghị với nhiều mục đích sử dụng, có cả khách sạn và cửa hàng bán lẻ. Hãy coi công trình này là trung tâm triển lãm số 1; và Olympic chỉ được coi là người xông đất mà thôi.”

Milne mô tả đây là một quy trình thiết kế kép, khiến họ phải tốn nhiều công sức hơn. Ông cho hay: “Khó khăn là ở chỗ việc thiết kế phải đảm bảo 2 mục đích khác nhau, gồm thiết kế cho mục đích hậu Olympic và bản vẽ dành cho việc phục vụ Olympic”.

Tuy nhiên, kết quả không chỉ là bước khởi đầu được đánh giá cao, như khán giả có thể thấy mặt tiền bằng kính rất dài của tòa nhà và cảnh đẹp từ cây xanh Olympic trong nhiều hình ảnh phát sóng trên truyền hình, mà còn là một sự chuyển đổi mục đích sử dụng rất nhanh chóng ở thời kỳ hậu Olympic.

Và thiết kế cũng giúp tiết kiệm đáng kể. Vẫn theo lời ông Milne: “Chi phí trang thiết bị của công trình là rất ít so với lợi nhuận nó mang lại. Cả quá trình này đòi hỏi chúng tôi phải tính toán rất kỹ lưỡng”.

Nhà thi đấu bóng rổ của Olympic thì không được hưởng lợi ích tương tự, nhưng nó vẫn đứng trước cơ hội được chỉnh trang lại cho thời hậu Olympic, giống như thời kỳ trước năm 2008. Quá trình xây dựng Nhà thi đấu bóng rổ Olympic Bắc Kinh được tiến hành xây dựng ngay sau khi Trung tâm văn hóa & thể thao Wukesong của Bắc Kinh tiếp quản, và họ ký bản thỏa thuận mang tính bước ngoặt với Hiệp hội bóng rổ nhà nghề Mỹ (NBA) và hãng tiếp thị thể thao hàng đầu AEG.

Là môn thể thao xuất hiện ở Trung Quốc hơn 1 thế kỉ nay, bóng rổ trở thành môn thể thao nổi như cồn sau khi Yao Ming, cầu thủ nổi tiếng nhất Trung Quốc, chuyển sang thi đấu tại giải NBA. Cái tên NBA đã xuất hiện ở Trung Quốc nhiều thập kỉ nay thông qua các bài tập luyện, hoạt động kinh doanh và tổ chức các trận giao lưu biểu diễn. Cùng với AEG, họ lên kế hoạch để có được bước nhảy vọt với mục tiêu quản lý các giải chuyên nghiệp ở Trung Quốc.

Chìa khoá thành công chính là rất nhiều những nhà thi đấu chất lượng cao được xây dựng mang lại lợi nhuận kiểu Mỹ. Trong khi trước đây Trung Quốc từng có nhiều giải bóng rổ, thì có ít giải đấu mang lại lợi nhuận, và hầu hết các đội đều không thể đột phá, họ chỉ chơi ở các sân bóng chỉ mang tầm phổ thông.

Vì thế, AEG, NBA và đối tác Trung Quốc muốn nâng bóng rổ nước này lên tầm cao mới, tận dụng nơi từng diễn ra Olympic là trung tâm để tổ chức giải bóng rổ mới do NBA tài trợ và các sự kiện đáng chú ý khác, trong đó có các buổi biểu diễn ca nhạc. Theo cam kết của ông Timothy Leiweke, Chủ tịch kiêm Giám đốc điều hành AEG thì: “Nhà thi đấu bóng rổ của Olympic Bắc Kinh sẽ ngay lập tức trở thành trung tâm đẹp nhất và hiện đại nhất để tổ chức các trận bóng rổ và các môn thể thao khác bên cạnh các buổi biểu diễn âm nhạc của các ca sĩ và nhóm nhạc”. AEG cũng là hãng sở hữu

hay còn gọi là kiểm soát một số SVD ở Mỹ, và quan tâm tới hoạt động kinh doanh ở vài môn thể thao khác, trong đó có khúc quân cầu trên băng và bóng đá.

Thực ra tiến trình xây dựng sân được bắt đầu vài năm trước khi Wukesong tiếp quản. Có đối tác mới, thậm chí họ còn tiến hành sửa chữa và tái thiết kế trước cả năm 2008. Kiến trúc sư người Kansas là David Manica được mời về để xây dựng ý tưởng sao cho công trình này hướng tới tầm cao mới trong tương lai.

Hợp tác với hãng thể thao HOK Sport, một hãng của thành phố Kansas City từng thiết kế nhà thi đấu trung tâm Toyota, sân nhà của đội Houston Rockets thuộc giải NBA, Manica bắt đầu phục hồi lại nhà thi đấu, cả trong và ngoài. Thiết kế ban đầu với bề ngoài toàn kính, nhưng sau đó lại chuyển sang sử dụng những dải duy băng bằng nhôm đục lỗ. Người dân Bắc Kinh rất hài lòng với dáng vẻ bề ngoài giống với một rừng tre của công trình, trong khi các nhà thiết kế đã giúp tiết kiệm đáng kể tổng trọng lượng của nó. Việc bỏ được những cột đỡ công kênh giúp họ tạo được hình khung mà sau này có thể làm thành khán đài, thiết kế này rất quan trọng với lợi ích của công trình.

Ngoài ra họ còn tiết kiệm được nhiều khoản khác trong quá trình xây dựng các cơ sở vật chất khác để phục vụ Olympic, cụ thể là việc sử dụng hiệu quả năng lượng nhằm giúp thành phố Bắc Kinh đạt được mục tiêu tổ chức 1 kỳ Olympic xanh nhất.

Cảnh bên ngoài Cung dưới nước, hay còn gọi là Trung tâm các môn thể thao dưới nước của quốc gia, thật tuyệt đẹp với hàng ngàn bong bóng bằng nhựa. Đây rõ ràng là một kỳ công trong kiến thiết và xây dựng, khi tận dụng ánh nắng mặt trời hâm nóng nước bể bơi, giảm 30% năng lượng – tương đương với nguồn năng lượng nếu toàn bộ mái che được bao phủ bởi những tế bào quang điện.

Ngoài ra, cung dưới nước còn là nơi tích trữ và tái sử dụng nước mưa, giống như nhiều công trình Olympic khác.

Ông Milne cho biết mái của Trung tâm Hội nghị Quốc gia có thể giúp tích lượng nước mưa đủ để tưới tiêu và xả rửa.

Một khía cạnh khác cho thấy mức độ thành công của Olympic Bắc Kinh là sự đoàn kết phối hợp trong suốt 7 năm trời lập kế hoạch và xây dựng. Công ty xây dựng Arup đứng sau tất cả các công trình phục vụ Olympic.

Qua đó họ có thể kết hợp trong việc xây dựng các công trình với hệ thống tàu điện ngầm sao cho hợp lý, điều này không chỉ giúp giao thông thuận tiện hơn và xử lý các tình huống khẩn cấp nhanh hơn, mà còn tạo điều kiện cho việc đỗ xe, giảm nhu cầu về không gian ở các địa điểm thi đấu.

Cuối cùng, Bắc Kinh đã tận dụng mọi biện pháp để huy động vốn cho quá trình tổ chức Olympic. Việc cho thuê mặt bằng sử dụng SVĐ quốc gia giúp trang trải rất nhiều chi phí bảo trì, trên thực tế họ vẫn trợ cấp mỗi khi các CLB thể thao của thủ đô thi đấu ở đây. Trong khi đó, Cung dưới nước đã cấp thương hiệu của mình cho một công ty nước đóng chai.

Có lẽ ví dụ điển hình nhất về việc kết hợp vừa mang lại lợi nhuận cho các nhà địa điểm thi đấu lại vừa giúp tiết kiệm được năng lượng chính là khu làng VĐV.

Ngay từ đầu, khu vực có thể chứa 16,000 VĐV này được thiết kế với những căn hộ sang trọng, có nhiều dịch vụ khác nhau – từ nhà hàng tới giặt là – vốn rất hiếm ở Bắc Kinh. Kết quả là tất cả các căn hộ này được bán hết sạch trước Olympic với mức giá dao động 3,000 – 4,500 đô la/m², thậm chí còn cao hơn cả giá ở thời điểm sốt nhà đất ở Bắc Kinh.

Ngoài tiện ích và chất lượng, cảnh quan của khu vực này cũng rất hấp dẫn, nằm trên vành đai xanh rộng 580 hecta phục vụ Olympic.

Với mức độ ô nhiễm môi trường ở Bắc Kinh rất cao, người dân rất muốn sống ở các khu vực giống như công viên, và không e ngại mức giá cao.

Chỉ vài tuần diễn ra TVH, nhưng mất gần 1 thập kỉ lên kế hoạch, di sản Olympic 2008 để lại sẽ còn được sử dụng lâu dài hơn những gì được thấy trên truyền hình. Trung Quốc không chỉ lần lượt trên đường đua và trong các SVĐ, mà còn cho thấy sự chú ý rất hợp lý tới từng chi tiết sau hiện trường, và Olympic này có thể còn xanh và mang lại lợi ích cho nước chủ nhà trong nhiều năm tới nữa.

Duy Mạnh biên dịch (theo www.gluckman.com)

(III) Sau Olympic 2008, SVĐ Tổ chim vẫn được coi là biểu tượng quốc gia của Trung Quốc

Kể từ khi Trung Quốc tổ chức Olympic 2008, SVĐ mang tính cách mạng của họ – với biệt danh Tổ chim – được coi là biểu tượng quốc gia để hướng tới tương lai. Nhưng nó còn gợi cho người ta nhớ đến những căng thẳng trong nước chưa được giải quyết.

Trong sân, người ta rất dễ dàng cảm nhận được niềm tự hào của cả 1 dân tộc và quần chúng nhân dân. Những màn hình lớn, trong đó có màn hình khổng lồ ở giữa, phát đi phát lại lễ khai mạc hoành tráng của Olympic 2008. Các cửa hàng đồ lưu niệm bán hơn 300 sản phẩm khác nhau.

Các đại lý du lịch ở Bắc Kinh cũng đồng quan điểm. SVĐ Olympic hiện trở thành điểm tham quan hấp dẫn đứng thứ 3 của thành phố đối với khách du khách Trung Quốc, sau Tử Cấm Thành và Vạn Lý Trường Thành. Không biết bao nhiêu biển quảng cáo sử dụng hình ảnh SVĐ này làm nền. Chỉ sau 3 năm kể từ khi được xây dựng, sân Tổ chim đã trở thành 1 phần lịch sử. Lý do thành công số 1 của công trình này nằm ở chỗ nó là niềm tự hào của người Trung Quốc cũng như biểu tượng cho thành công vượt bậc của Olympic 2008.

Trung Quốc không chỉ hài lòng với việc thay đổi bộ mặt của thủ đô và tổ chức sự kiện lớn nhất thế giới, mà họ còn tự hào với thành tích đứng đầu trên bảng xếp hạng huy chương với 100 chiếc, trong đó có 51 HCV.

Nhưng sân Tổ chim còn vượt xa thế. Công trình này còn là biểu tượng cho sự trở lại đấu trường thể thao đỉnh cao của nước nhà. SVD này đã thực sự trở thành biểu tượng của nước Trung Quốc hiện đại. Tessa Aryani Untung, một kiến trúc sư người Indonesia làm việc ở Bắc Kinh đặt câu hỏi: “Ngoài Trung Quốc, liệu còn quốc gia nào có khả năng xây 1 công trình như thế?”

Mọi thứ về công trình này đều là những con số lớn: 1,085 mẫu đất, gần 580 triệu đô la, và chỉ mất 4 năm xây dựng nhờ vào 7,000 người làm việc trên công trường. Kết quả là những bức ảnh của họ được trưng ở khắp SVD. Nhưng trong những yếu tố cần thiết để thực hiện dự án này, yếu tố quý giá nhất lại là thứ không phải nguyên vật liệu mà là tính táo bạo.

Trong việc lựa chọn thiết kế đặc biệt và mang tính đột phá, Trung Quốc đã chứng tỏ rằng họ cũng rất phóng khoáng, ngược hẳn với hình ảnh mà cả thế giới từng được biết đến quốc gia này. Có thể nhận thấy sự phóng khoáng này thông qua thiết kế của SVD: mục đích rõ ràng là để phô bày khung của công trình, chứ không phải giấu nó đi.

(IV) SVD Tổ chim thu hút lượng lớn du khách Trung Quốc tới tham quan

Suốt bao thế kỉ nay Tử Cấm Thành và Vạn Lý Trường Thành là những điểm du lịch hấp dẫn nhất Trung Quốc. Ngày nay, SVD Tổ chim là điểm đến mới mang lại cho Trung Quốc nhiều lợi nhuận.

9 tháng sau kỳ Olympic, mỗi ngày có hàng ngàn du khách trên toàn quốc đổ về xem công trình mang tính biểu tượng này – nơi diễn ra lễ khai mạc và bế mạc hoành tráng của đại hội. Họ phải trả 50 tệ (7 đô) phí vào cửa để được lên ngồi trên khán đài, chụp ảnh mặt sân.

Trò chuyện với Reuters, ông Zhang Hengli – phó giám đốc Công ty quản lý sân cho biết: "Chúng tôi không nghĩ sân Tổ chim lại được người Trung Quốc yêu mến như vậy sau Olympic. Số lượng du khách đông vượt quá mức trông đợi. Mặc dù thời tiết gần đây không được đẹp, và cũng không phải mùa nghỉ ngơi, nhưng mỗi ngày chúng tôi vẫn đón 2-3 vạn du khách".

Ông Zhang cũng cho biết thêm rằng dù nền kinh tế đang gặp nhiều khó khăn, nhưng lợi nhuận thu được từ việc bán vé vào sân có thể bù lại 70 triệu nhân dân tệ chi phí duy trì công trình này mỗi năm và chi trả lãi suất hàng năm lên tới 90 triệu nhân dân tệ.

(V) Thách thức lớn trong việc bảo trì công trình

Nhưng liệu con người ta còn kính sợ một công trình đến bao lâu, một công trình biểu tượng cho một thứ bây giờ đã trở nên rõ ràng? Lượng du khách tới thăm đã giảm. Ngay sau kỳ TVH, người ta giới hạn 80.000 khách tới thăm tuyệt tác này mỗi ngày. Còn hiện tại, mỗi ngày SVĐ Tổ chim chỉ đón vài ngàn người tới thăm.

Tổ chim đang gặp khó khăn trong việc tìm ra mô hình kinh doanh khả thi, đây cũng là vấn đề thường gặp với các SVĐ Olympic. Vì có nhiều cột lộ thiên nên nó cũng rất nhạy cảm với ô nhiễm. Tessa Aryani Untung cho hay: “Việc bảo trì sân Tổ chim là 1 trong những thách thức lớn với Trung Quốc”. Nó nằm cách xa trung tâm thành phố và rất bất tiện khi sử dụng các phương tiện giao thông công cộng.

Và tệ hơn nữa, thực ra rất khó để tổ chức các sự kiện thể thao ở sân đặc biệt này. Zhang Qing, Giám đốc điều hành của công ty tư vấn Key Solution, giải thích rằng “sân Tổ chim là quá lớn vì thể thao chuyên nghiệp đang phát triển chậm ở Trung Quốc.”

Khánh Chi biên dịch (theo www.lesechos.fr , www.uk.reuters.com)

B. Hàn Quốc

SVĐ Busan

Để theo kịp sự phát triển không ngừng của thể thao và hiện đại hóa các cơ sở thể thao lạc hậu, năm 1979, thủ đô Busan đã lên kế hoạch xây dựng khu liên hợp thể thao Busan.

Dưới đây là một số thông tin về SVĐ cũng như chi phí bảo trì, sử dụng SVĐ hiện nay:

1. Thông tin chung

Các hạng mục	Diện tích (m²)	Sức chứa (chỗ ngồi)	Ngày hoàn thành	Số tầng
SVĐ chính ASIAD	92.707,22	53.769	9/2001	4 tầng và 1 tầng ngầm
Bể bơi Salik	18.149,87	3.000	2/1989	3 tầng và 1 tầng ngầm
Phòng tập thể dục Sajick	31.041	14.099	8/1985	4 tầng
Sân bóng chày Sajic	36.406,30	28.500	10/1985	5 tầng
Phòng tập thể dục	1.842,36	436	1/1986	2 tầng
Phòng tập thể thao trong nhà	3.513	600	11/1987	4 tầng và 1 tầng ngầm
Khu phục vụ	2.655,99	-	8/1983	

2. Các sự kiện đã tổ chức:

1997	Tổ chức Đại hội thể thao Đông Á Busan lần thứ 2 (Khu liên hợp thể thao Busan và Gudeok)
2000	Tổ chức Đại hội thể thao quốc gia lần thứ 81 (Khu liên hợp thể thao Busan, Gudeok, Trung tâm du thuyền Busan)
2001	Tổ chức Đại hội TDTT quốc gia lần thứ 21 (Khu liên hợp thể thao Busan, Gudeok)
	Cải tạo lại cơ quan quản lý thể thao
2002	Cúp Bóng đá Fifa 2002
	Đại hội thể thao châu Á lần thứ 14
	Đại hội FESPIC lần thứ 8
2004	Giải Điền kinh quốc tế Busan 2004
2005	Cúp Triều tiên hòa bình 2005
2006	Giải Vô địch Cử tạ Thanh thiếu niên thế giới IPC lần thứ 4 năm 2006

CÁC CÔNG TRÌNH THỂ THAO QUY MÔ LỚN TRÊN THẾ GIỚI – QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC

	Giải Bóng đá thanh niên (U20) thế giới Busan 2006
2007	Giải Bóng đá thanh niên (U20) thế giới Busan 2007
	Cúp Triều tiên hòa bình 2007
2008	Đại hội Thể thao thế giới TAFISA Busan lần thứ 4

3. Các mức phí cho thuê sân, bãi

Cơ sở thể thao		Thời gian	Mức thu phí đối với các giải đấu đơn vị: Won)	Mức thu phí đối với việc tổ chức các sự kiện (đơn vị: Won)	Mức thu phí đối với các sự kiện khác (đơn vị: Won)	Ghi chú	
Khu liên hợp thể thao Godeok	SVĐ chính	Đường pitch	1 lần	50.000	100.000	800.000	
		Sân cỏ	1 lần	200.000	400.000		
	Sân bóng chày		1 lần	40.000	100.000	300.000	
	Phòng tập TDDC		1 lần	50.000	100.000	300.000	
Khu liên hợp thể thao Busan	SVĐ chính	Đường pitch	1 lần	100.000	200.000	2.000.000	
		Sân cỏ	1 lần	500.000	1.000.000		
	SVĐ phụ	Đường pitch	1 lần	50.000	100.000	700.000	
		Sân cỏ	1 lần	200.000	300.000		
	Sân bóng chày		1 lần	100.000	200.000	400.000	
	Phòng tập trong nhà		1 lần	100.000	200.000	500.000	
	Phòng tập thể dục		1 lần	30.000	60.000		
	Sân tennis		1 lần	20.000	40.000		Cho một sân
	Sân bóng gỗ trên cỏ		1 lần	100.000	200.000	400.000	
	Bể bơi	Bể bơi/tập	1 lần	780.000	1.500.000		
		Bể lặn	1 lần	200.000	400.000		
	Trường bắn Busan		1 lần	2.000	4.000		1 lượt bắn

4. Mức phí thu với các cá nhân

Cơ sở thể thao		Thời gian	Mức phí (won)	Ghi chú
Khu liên hợp thể thao Godeok	SVĐ chính	Đường pitch	2 giờ/lần	500
		Sân cỏ	2 giờ/lần	5.000
	Phòng tập thể dục		2 giờ/lần	1.000
	Sân bóng chày		2 giờ/lần	1.000
Khu liên hợp thể thao Busan	SVĐ chính	Đường pitch	2 giờ/lần	1.000
		Sân cỏ	2 giờ/lần	5.000
	SVĐ phụ	Đường pitch	2 giờ/lần	500
		Sân cỏ	2 giờ/lần	5.000
	Phòng tập trong nhà		2 giờ/lần	2.000
	Sân bóng chày		2 giờ/lần	2.000
	Phòng tập thể dục		2 giờ/lần	500
	Sân tennis	2 giờ/lần/sân	4.000	Người chơi bình thường
			1.000	Vận động viên
	Trung tâm huấn luyện	2 giờ/lần	1.000	Người chơi bình thường
500			Vận động viên	
Sân bóng gỗ trên cỏ		2 giờ/lần	1.000	
Bãi bắn Busan		2 giờ/lần	500	Cho 1 lượt bắn

5. Mức phí thu đối với bể bơi trong nhà của Khu liên hợp thể thao

Hội viên	Lứa tuổi	Mức phí đối với cá nhân (won)	Mức phí đối với nhóm người (won)	Ghi chú
Hội viên ngày	Thanh niên	3.000	2.500	
	Thiếu niên	2.500	2.000	
	trẻ em	2.000	1.500	
Hội viên nửa tháng	Thanh niên	25.000		
	Thiếu niên	22.500		
	trẻ em	20.000		
Hội viên tháng	Thanh niên	50.000		
	Thiếu niên	45.000		
	trẻ em	40.000		

CÁC CÔNG TRÌNH THỂ THAO QUY MÔ LỚN TRÊN THẾ GIỚI – QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC

Hội viên quý	Thanh niên	130.000		
	Thiếu niên	115.000		
	trẻ em	100.000		
Học sinh, Sinh viên	Học sinh	1.000		20.000 won/tháng
	Sinh viên	1.500		30.000 won/tháng

Hồng Hạnh biên dịch (theo www.stadium.busan.go.kr)

Khu vực Châu Âu

A. Nga

SVĐ Luzhniki

SVĐ Luzhniki hay còn được biết với tên gọi SVĐ Olympic Luzhniki, là SVĐ nằm tại thủ đô Mát-cơ-va. Đây cũng là SVĐ lớn nhất nước Nga cho đến thời điểm này. Sức chứa tối đa của khán đài SVĐ là 78.360 chỗ ngồi, tất cả đều là các khán đài có mái che. SVĐ nằm trong khu liên hợp thể thao Olympic Luzhniki, là địa điểm thường xuyên tổ chức các sự kiện thể thao và nghệ thuật lớn.

1. Lịch sử phát triển và hình thành SVĐ

SVĐ Luzhniki được sử dụng chính vào mục đích thi đấu Bóng đá của CLB Torpedo Moscow. Đây cũng là CLB đồng sở hữu một số các địa điểm thi đấu thể thao và CLB Spartak Mat-xcơ-va.

Thời điểm ban đầu, SVĐ Luzhniki nằm dưới quyền sở hữu của Công ty Torpedo Moscow. Đây được biết đến là một trong những SVĐ Châu Âu có đường chạy nhân tạo. Đường chạy nhân tạo này thích hợp với khí hậu lạnh quanh năm của nước Nga.

2. Một số các sự kiện thể thao khác được tổ chức

- Giải Vô địch Khúc côn cầu trên băng 1957;
- Đại hội thể thao sinh viên 1973;
- Đại nhạc hội vì hòa bình 1989;
- Chương trình biểu diễn nghệ thuật của ông vua nhạc Pop – Micheal Jackson, trong tour lưu diễn “Dangerous Tour” 1993;
- Chương trình biểu diễn nghệ thuật của The Rolling Stones, Madonna (Confession Tour 2006), Metallica (Sick of the Studio 2007), Kino, U2 (360 Tour);

- Chương trình biểu diễn của nhóm nhạc rock Red Hot Chilli Peppers vào ngày 22/07/2012.

Trần Đông biên dịch (theo Wikipedia)

B. Pháp

SVĐ State de France

SVĐ State de France là SVĐ quốc gia của Pháp, nằm tại khu phía Bắc quận Saint-Denis, Paris. SVĐ có sức chứa tối đa là 80.000 chỗ ngồi, và được xem là SVĐ lớn thứ 5 của Châu Âu. Hiện nay, SVĐ thường xuyên tổ chức các trận đấu tập, giao hữu và các trận đấu trong khuôn khổ thi đấu giải quốc tế của tuyển Bóng đá quốc gia Pháp và tuyển Rugby Pháp.

Cho đến nay, SVĐ State de France chịu sự quản lý và điều hành bởi chính quyền thành phố Paris. SVĐ hiện không bị thuê dài hạn bởi bất kỳ một tổ chức nào, từ tuyển Bóng đá quốc gia Pháp cho đến tuyển Rugby Pháp.

Đây chỉ là 2 đội tuyển thường xuyên sử dụng SVĐ với mục đích thi đấu và luyện tập. Tuy nhiên, nguồn thu của SVĐ vẫn được tăng lên hàng năm do khoản kinh phí từ việc thuê sân bãi mang lại.

Một số các sự kiện thể thao, văn hóa nghệ thuật đã được tổ chức tại SVĐ State de France gồm:

- Thể thao:
 - Giải Vô địch Bóng đá thế giới – World Cup 1998;
 - Giải Vô địch Rugby thế giới 1999, 2007;
 - Giải Vô địch Điền kinh thế giới 2003;

- Giải Đua mô-tô “Đường đua của các nhà vô địch” trong các năm 2004, 2005 và 2006 trước khi giải đấu này chuyển sang tổ chức tại SVĐ Wembley (vương quốc Anh).
- Nghệ thuật:
 - 27/07/1998: Chương trình biểu diễn nghệ thuật của nhóm The Rolling Stones;
 - 19 – 20/06/1999: Chương trình biểu diễn nghệ thuật của ca sỹ Celine Dion, thu hút hơn 200 nghìn người hâm mộ;
 - 09 – 10/07/2005: Chương trình biểu diễn nghệ thuật của nhóm U2, thu hút hơn 160 nghìn người tham dự;
 - 29 – 30/09/2007: Chương trình biểu diễn của nhóm The Police với hơn 150 nghìn người tham dự;
 - 20 – 21/08/2008: Chương trình biểu diễn dài ngày của ca sỹ Madonna thu hút hơn 130 nghìn người tham dự;
 - Và rất nhiều các chương trình biểu diễn của các nghệ sỹ, ca sỹ khác như Bruce Springsteen, Paul McCartney, Andre Rieu, AC/DC...

Trần Đông biên dịch (theo Wikipedia)

C. Vương quốc Anh

1. SVĐ Wembley

SVĐ Wembley, hay còn được biết đến với tên gọi SVĐ Wembley mới, được mở cửa chính thức vào năm 2007. SVĐ nằm tại công viên Wembley, Luân Đôn, Vương quốc Anh và được xây dựng trên nền SVĐ Wembley cũ. SVĐ có sức chứa tối đa là 90.000 chỗ ngồi, và đây là SVĐ lớn thứ 2 của Châu Âu. Đây cũng là SVĐ chính của tuyển Bóng đá quốc gia Anh. SVĐ nằm dưới sự quản lý và điều hành của Liên đoàn Bóng đá Anh, kết hợp với Công ty quản lý SVĐ quốc gia Wembley (WNSL).

SVD được thiết kế bởi các kiến trúc sư đến từ 2 công ty Foster và Populous, xây dựng bởi công ty Úc Brookfield Multiplex và nguồn kinh phí chi trả do Ủy ban Thể thao Vương quốc Anh, Liên đoàn Bóng đá Anh, Bộ Văn hóa và Thể thao, Công ty WNSL và Cơ quan phát triển cơ sở hạ tầng Luân Đôn chịu trách nhiệm. Đây là SVD có nguồn kinh phí xây dựng lớn nhất trên thế giới tính đến đầu năm 2011, hết khoảng 798 triệu bảng Anh.

Bên cạnh việc trở thành sân tập luyện, thi đấu chính của tuyển Bóng đá quốc gia Anh, SVD Wembley còn là nơi tổ chức các sự kiện thể thao quan trọng như Cúp Liên đoàn, Giải ngoại hạng... SVD cũng đáp ứng được đầy đủ trang thiết bị hạ tầng, phục vụ cho công tác tổ chức các môn thể thao khác như Rugby (Giải Vô địch Rugby quốc gia), Đua mô-tô (Giải Đường đua của các nhà vô địch) trong nhiều năm từ 2007 cho đến nay. SVD Wembley còn là SVD chính tổ chức sự kiện TVH Luân Đôn và TVH người khuyết tật 2012 sắp diễn ra vào cuối tháng 7/2012.

Công ty chủ quản SVD Wembley còn ký một hợp đồng với Liên đoàn Bóng bầu dục Hoa Kỳ (USFL) trong việc tổ chức Giải Bóng bầu dục Hoa Kỳ hàng năm, kể từ sau khi SVD chính thức đưa vào hoạt động năm 2007 đến nay. USFL hy vọng rằng việc đưa Bóng bầu dục đến sân Wembley sẽ giúp hình ảnh của môn thể thao này trở nên phổ biến trên thế giới, đặc biệt là có cơ hội phát triển thành một môn thể thao chuyên nghiệp tại đất nước Anh.

Một số các sự kiện nghệ thuật được tổ chức tại sân Wembley gồm:

- 2007: Các chương trình nghệ thuật diễn ra gồm: chương trình ca nhạc của ca sỹ George Micheal, ban nhạc Muse, ban nhạc Metallica, Lễ tưởng nhớ Công nương Diana, Đại nhạc hội vì Trái đất.
- 2008: Các chương trình nghệ thuật diễn ra gồm: chương trình ca nhạc của ban nhạc Foo Fighters, ca sỹ Madonna.

- 2009: Các chương trình nghệ thuật diễn ra gồm: chương trình ca nhạc của ban nhạc U2, ban nhạc Cold play, ban nhạc Oasia, ban nhạc Take that.
- 2010: Các chương trình nghệ thuật diễn ra gồm: chương trình ca nhạc của ban nhạc Green Day, ban nhạc Muse.
- 2011: Các chương trình nghệ thuật diễn ra gồm: chương trình ca nhạc của ban nhạc Take That vào trung tuần tháng 6.

Tuyết Nhung biên dịch (theo Wikipedia)

D. Anh

Một số SVĐ, nhà thi đấu, địa điểm tổ chức TDTT đã được thành phố Cardiff đầu tư và nâng cấp trong thời gian qua:

i. SVĐ Thiên niên kỷ Wales

Trong những năm 1990, Hội đồng thành phố Cardiff đã cho tiến hành kế hoạch nâng cấp và sửa chữa SVĐ Cardiff Arms Park, tạo cầu nối phát triển cho khu vực phía Tây Cardiff. Sau khi hoàn thiện, SVĐ được đổi tên thành SVĐ Thiên niên kỷ Wales, đáp ứng nhu cầu sử dụng của VĐV và nhiều người hâm mộ. SVĐ được đưa vào hoạt động lại vào tháng 06/1999, với sức chứa 74.500 người.

SVĐ được đánh giá ở tiêu chuẩn SVĐ UEFA 5 sao, là nơi tổ chức 2 Giải Vô địch Rugby thế giới 6 lần diễn ra trận chung kết Cúp FA. SVĐ hiện nay là điểm du lịch thu hút người tham quan nhiều nhất xứ Wales và là một trong mười địa điểm du lịch nổi tiếng của Anh.

ii. Làng VĐV

Làng VĐV quốc tế được xây dựng tại Vịnh Cardiff, chính thức đưa vào hoạt động vào năm 2009. Làng VĐV được bắt tay vào xây dựng từ năm 2008, với nguồn kinh phí

đầu tư vào khoảng 1 tỷ bảng, với các hạng mục tiêu chuẩn quốc tế, hệ thống trang thiết bị, cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng hiện đại.

Đây là điểm nhấn, đánh dấu cho sự chuyển mình của thành phố Cardiff, từ một nơi không nổi tiếng về thể thao trở thành một thành phố điểm đến của các sự kiện văn hóa, thể thao, giải trí nổi tiếng.

Dự án xây dựng Làng VĐV Cardiff đã tạo ra hơn 5.000 cơ hội việc làm cho người dân có tay nghề cao ở địa phương, đồng thời phát triển được hệ thống giao thông, cơ sở hạ tầng cho khu vực lân cận.

Làng VĐV dự kiến sẽ thu hút khoảng 3,5 triệu lượt khách đến tham quan mỗi năm, mang lại nguồn thu vào khoảng 270 triệu bảng.

iii. Địa điểm thi đấu Canoeing

Địa điểm thi đấu và luyện tập Canoeing được chính thức mở cửa vào năm 2009. Đây là công trình hợp tác giữa thành phố Cardiff và Hội đồng Xứ Wales trong dự án phát triển cơ sở hạ tầng TDTT.

Kinh phí xây dựng cho công trình vào khoảng 13,3 triệu bảng. Đây là công trình phục vụ môn Canoeing đầu tiên đạt chuẩn Olympic của Cardiff. Sau khi hoàn thiện, đây là địa điểm tập luyện của các VĐV Canoeing Anh và nhiều quốc gia trước kỳ TVH Luân Đôn 2012.

Theo dự kiến, sẽ có khoảng 50.000 VĐV Canoeing chuyên nghiệp tham gia công tác tập huấn tại địa điểm này hàng năm.

iv. SVĐ SWALEC

Giải Vô địch Glamorgan các CLB Cricket được chính thức đưa vào thi đấu tại SVĐ SWALEC vào tháng 05/2008 cho đến nay.

SVD SWALEC được xây dựng trong khoảng thời gian 18 tháng, với kinh phí vào khoảng 9,5 triệu bảng. SVD SWALEC có sức chứa vào khoảng 16.000 chỗ ngồi, được trang bị đầy đủ các trang thiết bị hiện đại, trong đó có cả khu vực dành cho họp báo và khu vực phục vụ ăn uống.

SVD SWALEC đã là nơi diễn ra Cúp Ashes vào tháng 07/2009, thu hút hơn 45.000 người hâm mộ theo dõi sự kiện trực tiếp và hơn 40 triệu người theo dõi qua truyền hình. Sau khi kết thúc, Cúp Ashes mang về một khoản thu vào khoảng 15 triệu bảng.

v. *Trang thiết bị và địa điểm thi đấu các môn thể thao mùa đông (Snow Box)*

Ngay bên cạnh Làng VĐV là khu vực thi đấu phục vụ các môn thể thao mùa đông. Khu vực này đáp ứng được khoảng 2.000 chỗ ngồi, là nơi thường xuyên diễn ra các giải Khúc côn cầu trên băng chuyên nghiệp hoặc là địa điểm tập luyện các môn thể thao mùa đông.

Bên cạnh đó, vào những thời điểm không có giải diễn ra, sân trượt băng thường xuyên được sử dụng làm nơi vui chơi, giải trí của người dân.

Sân băng nằm trong khuôn viên khu vực Snow Box này hiện này là sân chủ nhà của tuyển Khúc côn cầu trên băng Cardiff.

vi. *Bể bơi quốc tế*

Bể bơi tiêu chuẩn quốc tế Cardiff được mở cửa vào tháng 01/2008, một trong những địa điểm chính của Làng VĐV.

Bể bơi được xây dựng với hệ thống trang thiết bị, cơ sở hạ tầng hiện đại gồm: 1 bể 50m, 10 làn bơi, sức chứa tối đa 1.000 CDDV và 3 bể bơi cơ động phục vụ cho công tác huấn luyện hoặc giúp các VĐV khởi động trước khi bước vào thi đấu chính thức.

vii. Nhà thi đấu chính trong Làng VĐV

Nhà thi đấu chính trong Làng VĐV được chính thức mở cửa và đưa vào sử dụng vào trung tuần tháng 7/2009. Đây là NTĐ đa chức năng, có thể được sử dụng với nhiều mục đích như là nơi thi đấu thể thao, địa điểm diễn ra các sự kiện văn hóa – nghệ thuật (triển lãm, hòa nhạc...).

NTĐ sẽ được sử dụng làm địa điểm tập luyện của TVH Luân Đôn 2012 cho các môn: Thể dục nghệ thuật, Cử tạ, Quyền anh, Judo, Đấu kiếm và Bóng rổ. NTĐ có sức chứa từ 6.500 cho đến 9.000 người.

viii. Khu nghỉ dưỡng Celtic

Khu nghỉ dưỡng Celtic là tổ hợp nghỉ dưỡng đạt tiêu chuẩn 5 sao, nằm cách trung tâm thành phố Cardiff 20 phút đi ô-tô. Khu nghỉ dưỡng được chính thức đưa vào hoạt động vào năm 1999. Khu nghỉ dưỡng được trang bị với hệ thống phòng ốc hiện đại, với nhiều dịch vụ cao cấp đi kèm. Đây là địa điểm đã tổ chức 3 giải Golf quốc tế. Và trong năm 2012, Cúp Ryder sẽ được diễn ra ở đây. Theo dự kiến của BTC sẽ có khoảng từ 45.000 đến 50.000 người, bao gồm các VĐV, người hâm mộ, giới truyền thông đến thi đấu, cổ vũ và đưa tin cho sự kiện thể thao này.

1. Nghiên cứu về định hướng phát triển các địa điểm tập luyện thể thao của thành phố Belfast – Bắc Ireland – Vương quốc Anh

Vào tháng 1/2007, chính quyền thành phố Belfast – Bắc Ireland thành lập một tổ nghiên cứu về việc xây dựng và phát triển các địa điểm luyện tập thể thao, đặc biệt chú ý đến tính ứng dụng cao của các SVD đa chức năng nằm trong địa bàn thành phố. Nghiên cứu này sẽ được sử dụng trong việc tối đa hóa mức sử dụng của các địa điểm

tập luyện, đồng thời đưa ra được những kiến nghị, giải pháp khắc phục một số mặt hiện đang còn hạn chế.

Trong nghiên cứu, định nghĩa về SVĐ thể thao đa chức năng được hiểu là SVĐ có khả năng tổ chức nhiều hơn 1 hoạt động thể thao, và có đủ điều kiện để tổ chức nhiều các sự kiện khác như triển lãm, hội thảo, chương trình nghệ thuật, đại nhạc hội...

Phân loại các địa điểm tập luyện, sân bãi được chia ra dựa trên các yếu tố:

- ***Địa điểm đặt tại ngay trong thành phố:***

Theo nghiên cứu, các địa điểm luyện tập được đặt ngay trong thành phố thường có nhiều lợi thế và thu hút được một lượng lớn người dân đến trực tiếp theo dõi hoặc tham gia các môn thể thao.

Các lợi thế được mang lại sau một loạt ưu thế về giao thông, xây dựng công trình, phương tiện kỹ thuật, y tế...

Ví dụ như Belfast, đây là một thành phố trung tâm, với hệ thống giao thông, phương tiện đi lại thuận tiện, thích hợp cho việc phát triển và tổ chức các sự kiện thể thao mang tầm cỡ quốc tế và khu vực. Bên cạnh đó, SVĐ được đặt tại trung tâm có thể trở thành một địa điểm du lịch mới, thu hút một lượng lớn các du khách đến tham quan.

- ***Kích cỡ địa điểm:***

SVĐ hoặc các địa điểm tập luyện phải được xây dựng với mục đích tận dụng tối đa các trang thiết bị, cơ sở hạ tầng. SVĐ với sức chứa khoảng 20.000 tới 30.000 chỗ ngồi được xem là đạt chuẩn.

Một SVĐ lớn thường sẽ có nguồn thu từ việc tổ chức các sự kiện thể thao quan trọng, các sự kiện thể thao lớn. Trong khi đó, các địa điểm tập luyện, các nhà thi đấu sẽ có nguồn thu dựa vào việc tổ chức các dịch vụ luyện tập kèm theo.

- ***Nguồn đầu tư và các vấn đề tài chính khác:***

Nguồn kinh phí đầu tư cho các cơ sở luyện tập, nhà thi đấu, SVĐ được cho là đạt hiệu quả cao nhất khi đây là sự kết hợp giữa 1 tổ chức nhà nước với 1 công ty tư nhân. Tổ chức nhà nước sẽ phụ trách các vấn đề liên quan đến điều hành, quản lý hành chính... trong khi đây công ty tư nhân sẽ có những ý kiến trong vấn đề marketing, phát triển hình ảnh...

Nguồn thu trong việc khai thác SVĐ, nhà thi đấu, địa điểm tập luyện là một trong những vấn đề quan trọng. Nguồn thu nhiều sẽ giúp nguồn kinh phí trang trải cho các hoạt động marketing, cải tạo, nâng cấp được sử dụng một cách dễ dàng.

- ***Tần suất sử dụng:*** Địa điểm tập luyện, nhà thi đấu hoặc SVĐ được coi là đạt chuẩn khi tần suất sử dụng vào các sự kiện thể thao, hoặc các sự kiện nghệ thuật, triển lãm, hội thảo một cách thường xuyên.
- ***Đa dạng hóa hình thức sử dụng:*** Hiện nay, trong thiết kế, các nhà quản lý SVĐ, nhà thi đấu hoặc địa điểm tập luyện luôn tính đến trường hợp làm thế nào để sử dụng linh hoạt mặt bằng.

Một trong những yếu tố giúp đa dạng hóa hình thức sử dụng là đầu tư có chiều sâu vào việc xây dựng hệ thống mái che. Đối với 1 SVĐ, đây là phương thức giúp tránh khỏi một số những ảnh hưởng khách quan do thời tiết mang lại.

Dựa vào những kết quả tìm được tại đề tài nghiên cứu, Chính quyền thành phố Belfast đã đưa ra những kiến nghị như sau:

- Bất kỳ một địa điểm luyện tập, thi đấu thể thao hay SVĐ nằm trong dự án phát triển thể thao khu vực hoặc quốc gia phải được xem như là chất xúc tác góp phần vào việc phát triển kinh tế, cơ sở hạ tầng, du lịch và văn hóa.

- Địa điểm tập luyện cần phải được sử dụng một cách tối đa, khai thác ở nhiều mặt, dựa trên các kinh nghiệm của nhà quản lý, các trang thiết bị được đầu tư, hoặc không gian.
- Địa điểm tập luyện phải đảm bảo thu hút tối đa sự chú ý của cộng đồng trong việc tổ chức các sự kiện thể thao hay các sự kiện văn hóa nghệ thuật khác.
- Vấn đề nguồn tài trợ nên được cân nhắc dựa trên những quyết định, những chiến lược về phát triển kinh tế, cơ sở hạ tầng chứ không nên dựa vào các ý kiến chính trị.
- Việc lựa chọn địa điểm thi đấu trong hoặc ngoài thành phố nên được cân nhắc cẩn thận, dựa trên những phân tích đa chiều về điểm mạnh và điểm yếu của từng phương án, để từ đó đưa ra được phương án tối ưu nhất.

Phương Ngọc (theo www.belfastcity.gov.uk)

2. Nhà thi đấu O2 – Luân Đôn

Nhà thi đấu O2, hay còn được biết đến với tên gọi Nhà thi đấu Bắc Greenwich, là NTĐ đa chức năng, được xây dựng với mục đích đưa vào sử dụng trong TVH Luân Đôn 2012 và TVH người khuyết tật 2012. NTĐ nằm trong Khu liên hợp giải trí – thể thao cao cấp O2. Với sức chứa tối đa lên tới 20.000 chỗ ngồi, tùy vào yêu cầu của các sự kiện, đây là NTĐ lớn thứ 2 của Vương quốc Anh sau NTĐ Manchester, và là 1 trong các NTĐ quy mô lớn khu vực Châu Âu.

Các sự kiện nghệ thuật đã được tổ chức tại NTĐ O2

Kể từ năm 2007, NTĐ O2 đã là địa điểm thường xuyên tổ chức các sự kiện âm nhạc quốc tế với quy mô hoành tráng. Sự kiện âm nhạc đặc biệt nhất trong năm nay được tổ chức là Đại nhạc hội Brit Awards diễn ra vào ngày 15/02/2011.

Một số các ca sỹ, nghệ sỹ đã từng tổ chức sự kiện tại NTĐ O2 gồm: Bon Jovi, Spice Girls, Led Zeppelin, Muse, ông vua nhạc pop – Micheal Jackson, Elton John... và đặc biệt là chương trình biểu diễn của nhóm nhạc Châu Á – Big bang (Hàn Quốc).

Các sự kiện thể thao đã được tổ chức tại NTĐ O2

- Quần vợt: Giải Vô địch Quần vợt Turbo vào ngày 15/09/2007;
- Khúc côn cầu trên băng: Giải Vô địch Khúc côn cầu trên băng quốc gia vào 2 năm 2007 và 2008;
- Bóng rổ: các trận đấu giao hữu giữa 2 CLB nằm trong hệ thống các CLB Bóng rổ nhà nghề Hoa Kỳ là CLB Boston Celtic với CLB Minnesota Timberwolves vào ngày 10/10/2007, và CLB Miami Heat với New Jersey Nets vào năm 2008. Vé theo dõi đã được bán hết trước khi trận đấu diễn ra chính thức 3 tháng.
- Thể dục nghệ thuật: Giải Vô địch Thể dục nghệ thuật thế giới 2009;
- Các môn thi đấu đối kháng: NTĐ O2 đã có cơ hội được tổ chức Giải Vô địch đối kháng hạng nặng (UFC) vào 4 năm là 2007, 2008, 2009 và 2010.

Tuyết Nhung biên dịch (theo Wikipedia)

E. Hy Lạp

1. SVĐ Athens: Quá trình chuẩn bị và xây dựng SVĐ tổ chức TVH Athens

(a) Chi phí

Tháng 6/2004, BTC Thế vận hội Athens cho biết chi phí của việc đăng cai tổ chức Olympic lên tới gần 10 tỉ euro.

Ngày 13/10/2004, Đại sứ quán Hi Lạp ước tính chi phí tổ chức Olympic lên tới 8.954 tỉ euro (tương đương 11.2 tỉ đô la năm 2004), trong đó chưa bao gồm chi phí xây sân,

nhưng đã bao gồm 1.08 tỉ euro (1.35 tỉ đô) chi phí cho an ninh. Khi IOC bày tỏ quan tâm tới tiến trình xây dựng các địa điểm mới để tổ chức các nội dung thi đấu ở Olympic, một Ủy ban tổ chức mới được đích thân Tổng thống Gianna Angelopoulos-Daskalaki thành lập năm 2000.

Trong những năm gần đây ra Thế vận hội, Athens sử dụng công nghệ kỹ thuật cao trong giao thông và phát triển đô thị. Người ta đã xây dựng 1 số địa điểm thi đấu thể thao hiện đại bậc nhất thế giới thời điểm đó để tổ chức Olympic 2004.

(b) Xây dựng

Thời điểm cuối tháng 3/2004, một số dự án Olympic vẫn chưa kịp hoàn thiện, và các nhà chức trách Hi Lạp thông báo không cần xây dựng mái che của Trung tâm thể thao dưới nước nữa, vì nó không thực sự cần thiết. SVĐ chính của Olympic, nơi sẽ diễn ra lễ khai mạc và bế mạc, được khánh thành chỉ 2 tháng trước kỳ đại hội. Mái che của SVĐ này là dạng mái che di động theo thiết kế của kiến trúc sư người Tây Ban Nha Santiago Calatrava. Chính ông cũng là người thiết kế sân đua xe đạp và các công trình khác.

Tháng 7-8/2004, tất cả các địa điểm thi đấu đã được khánh thành: tháng 8, SVĐ Olympic chính thức được khánh thành và khai trương, cùng thời điểm hoặc sau đó một chút thì các địa điểm khác ở Khu thể thao Olympic Athens (OAKA) cũng được hoàn thiện, và cả các khu liên hợp thể thao ở Faliro và Helliniko.

Cuối tháng 7 và đầu tháng 8, đường xe điện và xe lửa bắt đầu đi vào vận hành, và 2 hệ thống này bổ sung phương tiện đi lại giữa Athens và các cộng đồng thuộc vùng biển dọc theo Vịnh

Việc nâng cấp hệ thống xe điện ngầm ở cũng được hoàn tất, và hệ thống mới cũng đi vào vận hành vào giữa mùa hè.

2. Khu liên hợp thể thao Olympic Athens

Trung tâm diễn ra nội dung điền kinh của Olympic Athens "Spiros Louis" hay OACA (tiếng Hi Lạp: OAKA) là khu liên hợp thể thao ở Marousi, về phía đông bắc Athens, Hi Lạp. Khu liên hợp này gồm 5 khu thi đấu chính cũng như các địa điểm phụ khác.

Trung tâm điền kinh Olympic Athens từng là nơi diễn ra Đại hội thể thao Địa Trung Hải 1991, giải VĐ Điền kinh thế giới 1997 cũng như các sự kiện điền kinh và văn hóa quan trọng khác. Sự kiện ý nghĩa nhất từng được tổ chức ở đây là TVH Athens.

3. Các địa điểm thi đấu khác phục vụ TVH Athens

SVD Olympic: Được xây năm 1982 và sửa sang năm 2004, đây là nơi diễn ra các nội dung điền kinh và trận chung kết môn bóng đá, cũng như lễ khai mạc ngày 13/8/2004 và lễ bế mạc ngày 29/8/2004. Đây còn là sân nhà của cả AEK Athens FC và Panathinaikos FC, 2 đội bóng lớn nhất Hi Lạp. SVD này được xây năm 1982 và được tôn tạo để phục vụ Olympic, trong đó có thêm mái che.

Khu thể thao Olympic trong nhà: Khu thể thao Olympic trong nhà (hay còn gọi là Khu thể thao trong nhà) được khánh thành năm 1995 và là địa điểm lớn nhất diễn ra các nội dung trong nhà của Olympics 2004 ở Athens, Hi Lạp. Nó nằm trong Khu liên hợp thể thao Olympic Athens, nằm ở ngoại ô Maroussi. Nơi đây diễn ra nội dung thể dục nhịp điệu và nhào lộn, ngoài ra đây cũng là địa điểm tổ chức trận chung kết môn bóng rổ của TVH. Năm 2006, cuộc thi âm nhạc lần thứ 51 của Eurovision cũng được tổ chức ở đây.

Trung tâm thể thao dưới nước của Olympic Athens: Trung tâm thể thao dưới nước của Olympic Athens là quần thể thuộc khu liên hợp thể thao Olympic Athens. Ở đây có 2 bể bơi ngoài trời và 1 bể bơi trong nhà, và trung tâm này được xây dựng để tổ chức Đại hội thể thao Địa Trung Hải 1991. Công trình này được tôn tạo và mở rộng để phục vụ Olympic. Bể lớn ngoài trời với sức chứa 11,500 khán giả là nơi diễn ra các

nội dung bơi và bóng nước. Bể nhỏ, nơi diễn ra nội dung bơi nghệ thuật, có sức chứa 5,300 khán giả. Bể trong nhà, nơi diễn ra môn nhảy cầu, có sức chứa 6,200 khán giả.

Bể bơi ngoài trời từng là chủ đề gây nhiều tranh cãi lớn trong thời gian sắp diễn ra Olympic. Theo kế hoạch, người ta định lắp mái che để giúp các VĐV tránh cái nắng thiêu đốt của mùa hè Athens. Sau đó, kế hoạch này bị loại bỏ, khiến các VĐV và hầu hết khán giả không được che nắng trong thời gian diễn ra các nội dung thi đấu. Tuy nhiên, công trình này vẫn được Liên đoàn thể thao dưới nước của thế giới (FINA) thông qua.

Khu đua xe đạp Olympic Athens: Khu đua xe đạp Olympic là SVĐ nằm trong Khu liên hợp thể thao Olympic Athens, được xây dựng năm 1991 để tổ chức Đại hội thể thao Địa Trung Hải. Công trình này được nâng cấp để tổ chức các nội dung đua xe đạp lòng chảo của Olympic ở Athens. Với sức chứa 5,250 khán giả dù chỉ có 3,300 người đến xem, công trình này có mái che đôi, mỗi khán đài 1 mái che, do Santiago Calatrava thiết kế. Được làm bằng loại gỗ Afzelie, đường đua dài 250m và rộng 7.5 m. Công trình được hoàn thiện vào ngày 30/5/2004, và được chính thức khai trương vào ngày 30/5/2004.

Trung tâm quần vợt Olympic Athens: Trung tâm quần vợt Olympic gồm có 16 sân nằm trong Khu liên hợp thể thao Olympic Athens. Nơi đây diễn ra các trận quần vợt của TVH 2004 ở Athens, Hi Lạp. Trung tâm này gồm có 1 SVĐ chính, hay còn gọi là Sân chính, với sức chứa 8,600 chỗ ngồi – dù Ban tổ chức chỉ bán ra 6,000 vé trong kỳ TVH, 2 sân diễn ra các trận bán kết có sức chứa 4,300 khán giả, dù BTC chỉ bán ra 3,200 vé trong kỳ TVH – và 13 sân nhỏ, mỗi sân có sức chứa 200 người. Trung tâm này được hoàn thiện tháng 2/2004 và chính thức khai trương ngày 2/8/2004.

Các mặt sân đều sử dụng chất liệu đệm DecoTurf như của mặt sân diễn ra giải Mỹ mở rộng. Đặc biệt, sân chính có diện tích bằng đúng các sân diễn ra các giải quần vợt lớn của thế giới, và khán đài cách biệt khá xa so với mặt sân.

Năm 2008 có những thông tin về việc hầu hết các địa điểm thi đấu phục vụ TVH Athens 2004, trong đó có một số công trình trong Khu liên hợp thể thao như trung tâm đua xe đạp lòng chảo và quần vợt bị bỏ rơi hoặc bị hỏng hóc, nhưng tất cả các công trình trong Khu liên hợp thể thao Olympic Athens hiện tại đều vẫn đang được sử dụng.

Bảng dưới đây cho thấy các công trình thuộc Khu liên hợp thể thao Olympic Athens hiện đang được sử dụng như thế nào:

Công trình	Được sử dụng ở TVH	Được sử dụng hiện nay
SVD Olympic (OAKA)	Lễ khai mạc & Bế mạc, Điền kinh, Bóng đá	Sân nhà của Panathinaikos FC (bóng đá; giải Super League của Hi Lạp, UEFA Champions League), ĐTQG Hi Lạp (một vài trận đấu), các giải bóng đá quốc tế (chẳng hạn: trận CK UEFA Champions League 2007); các giải điền kinh (chẳng hạn: Athens Grand Prix của Liên đoàn IAAF, hòa nhạc
Khu thể thao trong nhà Olympic Athens	Bóng rổ, Thể dục dụng cụ	Sân nhà của Panathinaikos BC (Giải bóng rổ Hi Lạp, giải châu Âu Euroleague); ĐT bóng rổ QG Hi Lạp (giải Acropolis), các giải bóng rổ quốc tế (chẳng hạn như trận CK Euroleague 2007, Eurovision 2006, và vòng loại Olympic 2008 nội dung bóng rổ, hòa nhạc
Trung tâm thể thao dưới nước Olympic	Bơi, Nhảy cầu, Bơi nghệ thuật, Bóng nước	Các giải bơi quốc gia và quốc tế, bể bơi công cộng

Athens		
Trung tâm quần vợt Olympic Athens	Quần vợt	Các trận quần vợt trong nước và quốc tế, giải Status Athens Open
Trung tâm đua xe đạp Olympic Athens	Đua xe đạp	Các giải đua xe đạp trong nước và quốc tế

Duy Mạnh biên dịch (theo Wikipedia)

Các SVĐ khác trên thế giới

A. SVĐ Montreal – Canada

Sân Montreal là một SVĐ đa năng thuộc quận Hochelaga-Maisonneuve, thành phố Montreal, tỉnh Quebec, Canada, được xây dựng là địa điểm thi đấu chính tại Thế vận hội mùa hè năm 1976.

Đây là SVĐ có sức chứa lớn nhất ở Canada. Sau Thế vận hội, nó đã trở thành sân dành cho bóng chày chuyên nghiệp của Montreal và các đội bóng đá Canada. Từ năm 2004, khi đội Montreal Expos chuyển đến Washington, D.C, SVĐ này không có đơn vị thuê chính.

Hiện tại sân có sức chứa 56.040 chỗ ngồi cho các sự kiện đặc biệt (ví dụ như các buổi hòa nhạc, Hội chợ thương mại), và là một địa điểm với sức chứa 66.308 chỗ ngồi cho các trận chung kết và các trận tại giải Grey Cup do Alouettes Montreal tổ chức.

Đội Montreal Impact cũng sử dụng sân vào những dịp khi cần một địa điểm tổ chức lớn hoặc khi bị hạn chế bởi thời tiết ngoài trời vào những tháng mùa xuân.

1. Lịch sử của sân Montreal

Kiến trúc

SVĐ được thiết kế bởi kiến trúc sư người Pháp - Roger Taillibert, đây là một khu có tính năng phức tạp với một mái vòm có thể mở và đóng bởi một tháp rất lớn cao 175 mét (574 ft) – có cấu trúc nghiêng cao nhất trên thế giới, và là tháp cao thứ sáu được xây dựng ở Montreal.

Đây là SVĐ chính cho Thế vận hội Olympic mùa hè năm 1976.

SVĐ đăng cai phần lớn các sự kiện khác nhau bao gồm lễ khai mạc và bế mạc, các cuộc thi điền kinh, vòng chung kết bóng đá, và các nội dung môn nhảy ngựa.

Chi phí xây dựng

Mặc dù dự đoán ban đầu vào năm 1970, SVĐ sẽ có chi phí xây dựng vào khoảng 134 triệu đô Canada, tuy nhiên các cuộc đình công và sự trì trệ trong xây dựng làm cho các chi phí này leo thang. Vào thời điểm SVĐ mở cửa (ở dạng chưa hoàn thành), tổng chi phí đã tăng lên 264 triệu đô Canada.

Chính quyền Quebec đã giới thiệu một loại thuế thuốc lá đặc biệt vào tháng 5 năm 1976 để giúp bù đắp vào chi phí đầu tư cho sân. Đến năm 2006, số tiền đóng góp cho Hội đồng Olympic chiếm 8% doanh thu số thuế thu được từ việc bán thuốc lá. Năm 1976 thuế thuốc lá đặc biệt quy định rằng một khi SVĐ đã được chi trả, quyền sở hữu cơ sở vật chất sẽ được trả lại cho thành phố Montreal.

Giữa tháng 11 năm 2006 các chi phí cuối cùng của SVĐ đã được thanh toán đầy đủ. Tổng chi phí sửa chữa, cải tạo, xây dựng và lạm phát lên tới 1,61 tỷ đô Canada, làm cho SVĐ này trở thành một trong hai SVĐ đắt giá nhất từng được xây dựng (sau SVĐ Wembley ở London). Mặc dù kế hoạch ban đầu là hoàn thành quyết toán trong năm 2006, một lệnh cấm hút thuốc trong nhà được giới thiệu vào tháng 5 năm 2006 nhằm cắt giảm doanh thu từ thuế thuốc lá. SVĐ có doanh thu trung bình là 20 triệu đô Canada mỗi năm tính từ năm 1977. Người ta ước tính rằng một sự kiện quy mô lớn như giải Grey Cup có thể tạo nên doanh thu 50 triệu đô Canada.

2. Sử dụng sau Olympic

Bóng đá

Liên đoàn bóng đá Canada Montreal Alouettes đã trở thành đơn vị thuê đầu tiên SVĐ này sau khi nó chuyển một nửa sân chơi chính của mình thông qua các mùa giải 1976, và phần còn lại năm 1986, mùa giải cuối cùng của nhượng quyền thương mại hoạt động.

Sân Montreal đã đăng cai tổ chức Grey Cup tổng cộng sáu lần, gần đây nhất là năm 2008 khi Stampeders Calgary đánh bại đội chủ nhà Alouettes. SVĐ giữ kỷ lục chín trong mười SVĐ có số lượng khán giả đến theo dõi, cổ vũ đông nhất trong lịch sử CFL, trong đó bao gồm 5 mùa giải và 4 giải Grey Cup.

Năm 1991 và 1992, sân Montreal là sân nhà của đội Montreal Machine thuộc Liên đoàn thể giới của Bóng đá Mỹ. Đây cũng là nơi đăng cai giải World Bowl II vào tháng 6 năm 1992.

Bóng Chày

Năm 1977, sân Jarry Park được thay thế là sân nhà của đội Montreal Expos, đội thường xuyên chơi 81 trận tại sân nhà ở mỗi mùa giải cho đến năm 2003. Đội Expos đã chơi 59 trận tại Sân Montreal vào năm 2003 và 2004, và sau đó nhượng quyền thương mại và được chuyển đến Washington, D.C sau mùa giải 2004. Sân Bóng chày đầu tiên được chơi chính thức vào ngày 14 tháng 4 năm 1977. Đội Expos là đơn vị thuê chính sân Olympic.

Các sự kiện khác

Sân Olympic đã đăng cai tổ chức vòng trung kết giải vô địch thể giới Drum Corps vào năm 1981 và 1982.

Ngày 11 tháng 9 năm 1984, Đức Giáo Hoàng John Paul II tổ chức một buổi lễ giảng đạo lớn, với khoảng 55.000 người tham dự

Nhiều sự kiện âm nhạc đã diễn ra tại đây, trong đó gồm cả những cuộc bạo loạn nổi tiếng sau buổi hòa nhạc của nhóm Gun N' Roses năm 1992. Ban nhạc rock của Anh, Pink Floyd chơi một buổi hòa nhạc nổi tiếng tại sân này vào ngày 06/07/1977. SVĐ cũng là nơi tổ chức nhiều Lễ kỷ niệm quan trọng của Canada

Thu Hà biên dịch (theo Wikipedia)

B. Úc - SVĐ ANZ

SVĐ ANZ, nơi tổ chức Olympic Sydney 2000, trước đây có tên là Telstra và là SVĐ đầu tiên của Australia. Với sức chứa là 110.000 người, 4 cái Boeing 747 có thể đỗ sát nhau dưới vòm vòng cung của khán đài. Tuy nhiên sau khi cải tạo lại, sức chứa của sân giảm xuống còn 83.500 chỗ ngồi.

Được thiết kế đặc biệt phù hợp với môi trường nước Úc, SVĐ ANZ là một trong số ít các SVĐ trên thế giới có mái che phủ. Kết cấu mái che hình vòng cung rộng 3 hecta được xây dựng từ vật liệu các bon để giảm thiểu tác động trực tiếp của ánh sáng mặt trời xuống khu vực thi đấu và tạo điều kiện lý tưởng cho khán giả và khán giả truyền hình tới xem các sự kiện.

Thiết kế SVĐ Olympic mang tính nghệ thuật cao và thể hiện trách nhiệm với môi trường. Chiến lược quản lý năng lượng nhằm giảm bớt việc sử dụng năng lượng điện truyền thống bằng các phương pháp như sử dụng ánh sáng tự nhiên, 2 động cơ phát lửa gas và ánh sáng năng lượng cao. Tất cả nguyên liệu được lựa chọn đều nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường và bảo tồn tài nguyên. Việc quản lý đất hoang và các phương pháp tiết kiệm nước cũng được đặt ra.

Từ khi khánh thành năm 1999, SVĐ ANZ đã tổ chức nhiều sự kiện thể thao quan trọng. Đó là các trận thi đấu bóng đá, kể cả bóng đá Brazil và Manchester United, các trận bóng bầu dục nghiệp dư như Wallabies, Anh, Ai len và cúp Bledisloe, New Zealand, bóng bầu dục bán chuyên nghiệp như giải đấu liên tiếp NRL, chung kết Grands, các giải thi đấu quốc tế hoặc quốc gia, cũng như giải đấu tiền NFL Mỹ giữa “Những chú ngựa chiến San Diego” và “Ngựa hoang Denver”. Giải Bóng đá Úc cũng được tổ chức hàng năm ở đây và Crike xuất hiện lần đầu ở SVĐ này năm 2003.

SVĐ đã được xây dựng lại từ năm 2001 đến năm 2002 để giảm quy mô và thay đổi thành hình bầu dục để có thể tổ chức thi đấu bóng đá Úc. Vào tháng 7 năm 2002, Telsra - Công ty truyền thông chính ở Úc, đã giành được quyền đặt tên ở SVĐ cho tới

năm 2009, họ cũng có những quyền đối với SVĐ Docklands của Melbourne, hiện nay là Telstra Dome. ANZ có quyền đặt tên cho SVĐ Úc và kể từ năm 2008, sân này có tên là sân ANZ.

Hồng Hạnh biên dịch (theo www.austadiums.com)

C. Nước Cộng hòa Nam Phi

Nam Phi là xứ sở có những tổ hợp thể thao tiêu chuẩn thế giới với đầy đủ trang thiết bị, hạ tầng cơ sở hiện đại. Các SVĐ này đều có sức chứa tới hàng chục nghìn khán giả. Ví dụ như sân vận động Newland tráng lệ nằm dưới chân núi Cape Town và Sân Cricket Grounds ở Johannesburg

Nơi đây còn có những sân bóng bầu dục nổi tiếng thế giới như sân Pretoria Loftus Versfeld, pháo đài nhà của đội Bluebull đáng gờm; sân Johannesburg's Ellis Park nơi diễn ra trận chung kết Cúp thế giới năm 1995 và sân Durban Abasa (trước đây có tên Kings Park – Công viên các nhà vua), sân nhà của đội Sharks (bầy cá mập). Dưới đây là một số SVĐ nổi tiếng tại Nam Phi:

1. SVĐ Johannesburg

SVĐ Johannesburg, trước đây mang tên là sân Ellis Park được xây dựng năm 1927. Một năm sau (năm 1928) trên SVĐ này đã diễn ra trận bóng bầu dục quốc tế đầu tiên khi đội tuyển Nam Phi gặp đội All Blacks của New Zealand. SVĐ này kể từ đó trở nên nổi tiếng thế giới và từng là sân của đội chủ nhà trận chung kết Cúp bầu dục thế giới giữa Nam Phi và New Zealand.

Ngày nay sân này là sân đấu hạng đầu bảng, được trang bị phương tiện hiện đại, là trụ sở của Liên đoàn bóng bầu dục Golden Lions. Nơi đây cũng chính là sân tập của đội bóng đá Ngoại hạng Moroka Swallows và CLB được ủng hộ nhất của liên đoàn, đội Kaizer Chiefs.

Ngoài việc tổ chức các giải thi đấu thể thao, Sân này đã là đã từng tổ chức nhiều buổi hòa nhạc lớn. Một vài ngôi sao ca nhạc hàng đầu thế giới trong đó có cả ban nhạc Rolling Stones cũng đã từng biểu diễn tại đất New Doornfontein này.

Ellis Park cũng đã từng là chủ nhà đón tiếp những đội bóng lớn nhất thế giới, trong đó bao gồm cả đội tuyển Brazil, CLB Manchester United và CLB Arsenal.

2. SVĐ Bidvest Wanderers

Thường được gọi tên một cách trêu mếu là Bullring, SVĐ Bidvest Wanderers là SVĐ lớn nhất ở Nam Phi, có sức chứa 27.000 khán giả. Đây cũng là nơi có tới 171 phòng tập và 8 phòng chức năng. SVĐ Bidvest Wanderers trở thành sân thứ ba ở Nam Phi được dùng làm sân thi đấu môn cricket.

Năm 2003, SVĐ Wanderer đăng cai tổ chức trận chung kết lớn nhất của môn Cricket, trận tranh cúp Thế giới.

3. Sân Bóng đá quốc gia

Được xây năm 1987, sân bóng đá quốc gia Nam Phi đã từng là sân đón tiếp nhiều trận đấu đáng ghi nhớ nhất của lịch sử bóng đá Nam Phi. Đây cũng là nơi lần đầu diễn ra cuộc mít-tinh chào mừng tổng thống Nelson Mandela được ra tù vào năm 1990, thu hút hơn 100.000 người.

Sân Bóng đá quốc gia cũng là sân bóng chính cho giải bóng đá thế giới 2010 của FIFA, đăng cai cả hai trận khai mạc và chung kết của giải này.

Sức chứa của sân sẽ được nâng từ 80.000 chỗ lên 94.700 chỗ cho buổi trình diễn bóng đá.

4. Sân Sahara Park Newlands

Được công nhận là một trong những sân crickê đẹp mắt nhất thế giới, sân Newland được chính thức mở cửa vào tháng 1/1988. Bốn năm sau, sân này tổ chức trận crickê giao hữu đầu tiên với số lượng người dự khán cũng lên đến con số kỷ lục.

Vào tháng 1/1997, sân Sahara Park Newlands đã được đầu tư nâng cấp với kinh phí trị giá 85 triệu Rand. Hiện, sân Newlands vẫn là một trong những sân thường được biết đến nhất ở Nam Phi khi thu hút được rất đông khán giả tới xem thi đấu.

5. Sân Green Point

Được chọn để tổ chức một trận bán kết Cúp bóng đá thế giới, SVĐ Green Point ở Cape Town được thiết kế để trở thành một địa điểm đa năng có thể tổ chức những sự kiện quan trọng và những buổi hòa nhạc lớn. Sân vận động Green Point nằm vào một vị trí lý tưởng khi chỉ cách khu đầu mối giao thông của thành phố một quãng ngắn đi bộ. Với sức chứa 70.000 chỗ ngồi, SVĐ Green Point được phủ lớp chống ồn phía bên ngoài, làm giảm bớt tiếng ồn đối với những người không ở trong sân, nhưng không gây suy giảm cho bầu không khí bên trong sân vận động.

6. Sân Moses Mabhida

Thành phố Durban đang đón nhận một sân bóng đá mới tinh cho Giải vô địch thế giới 2010 của FIFA. Sân Moses Mabhida Stadium với những chiếc cổng vòm ấn tượng là một điểm thu hút trong danh sách các cơ sở thể thao của thành phố. Nằm cách không xa sân Absa Stadium, sân nhà của đội Sharks và cũng là một sân bóng bầu dục, sân Moses Mabhida có ba tầng khán đài với sức chứa 70 000 cổ động viên.

Trong số đó, 54 000 chỗ ngồi cố định, tuy vậy sức chứa có thể được tăng lên tối đa tới 80 000 chỗ ngồi khi cần. Có khoảng 150 khoang khách mời với khoảng 7500 chỗ ngồi.

Có bảy trận đấu World Cup sẽ diễn ra tại sân vận động này: năm trận vòng bảng, một trận đấu loại trực tiếp vòng hai, và một trận bán kết. Sân này thay thế cho sân bóng đá Kings Park trước đây và thể hiện sự nâng cấp vì các cổ động viên thành Durban.

Với chiếc công vòm ngoạn mục và sức chứa lớn, sân này là điểm nhấn chính cho khu liên hợp thể thao bên bờ biển của thành phố, bao gồm cả sân Absa Stadium bên cạnh đó.

7. SVĐ Free State

Sân Free State được hoàn thiện trước sự kiện cúp bóng đá liên đoàn của FIFA năm 2009, sân có sức chứa 38.000 chỗ ngồi, hiện tại số chỗ ngồi đã lên tới 45.000 chỗ thường tổ chức những trận thi đấu lớn ở môn bóng đá, bóng bầu dục, và là sân nhà của đội Bloemfontein Celtic tại giải ngoại hạng của liên đoàn và các đội bóng bầu dục Cheetahs Super 14 và Currie Cup.

SVĐ Free State là một sân có thể nói là đẹp nhất trong số những tổ hợp thể thao ở Nam Phi.

8. Cung thể thao Royal Bafokeng

Cung thể thao Bafokeng khánh thành năm 1999 và không cần phải sửa sang nhiều cho sự kiện Cúp bóng đá thế giới năm 2010. Cung thể thao nằm cách trung tâm thành phố Rustenburg 12km, có sức chứa 42.000 chỗ ngồi và là sân nhà đội Platinum Stars.

Sân cũng chỉ cách thành phố Sun City chừng 25 phút xe hơi và khoảng chừng nửa tiếng đi xe tới dãy núi Pilansberg.

9. SVĐ Mbombela

SVĐ Mbombela với sức chứa 46.000 chỗ ở Nelspruit, được xây dựng riêng cho kỳ World cup. Sân cách trung tâm thành phố 7 km và cách sân bay Kruger-Mpumalanga 12km.

Sân có vị trí tại khu vực có nhiều không gian bảo tồn sinh vật và sự sống hoang dã, là địa chỉ hấp dẫn cho những người hâm mộ muốn kết hợp xem thể thao đồng thời muốn trải nghiệm cuộc sống hoang dã đất Phi châu.

Phuong Anh biên dịch (theo www.southafrica.info)